

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

## TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT VÀ ĐẦU TƯ – CTCP (PETEC)

*(Giấy CNĐKKD số 0300649476 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 19/08/2014)*

Địa chỉ: Số 194 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 3930 3633

Fax: (028) 3930 5686

Website: [www.petec.com.vn](http://www.petec.com.vn)

Email: [petec.info@petec.pvoil.vn](mailto:petec.info@petec.pvoil.vn)

### **Phụ trách công bố thông tin:**

Họ tên: Huỳnh Đức Trường

Chức vụ: Tổng giám đốc.

Số điện thoại: (028) 3930 3633

Fax: (028) 3930 5686

# MỤC LỤC

<b>MỤC LỤC</b> .....	1
<b>CÁC KHÁI NIỆM</b> .....	1
<b>I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH</b> .....	2
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	2
2. Cơ cấu bộ máy quản lý và cơ cấu tổ chức của Tổng công ty.....	5
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Tổng công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty .....	22
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Tổng công ty PETEC, những công ty mà Tổng công ty PETEC đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổng công ty .....	23
5. Hoạt động kinh doanh .....	24
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	28
7. Vị thế của PETEC so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	32
8. Chính sách đối với người lao động .....	32
9. Chính sách cổ tức .....	34
10. Tình hình tài chính .....	34
11. Tài sản .....	38
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo .....	39
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của PETEC (thông tin về trái phiếu chuyên đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay,...).....	40
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh .....	40
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổng công ty.....	40
<b>II. QUẢN TRỊ CÔNG TY</b> .....	45
2.1. Thành viên Hội Đồng Quản Trị: .....	45
2.2. Thành viên Ban Tổng Giám đốc .....	50
2.3. Kế Toán Trưởng:.....	53
2.4. Thành viên Ban kiểm soát.....	54
2.5. Kế hoạch tăng cường quản trị Tổng công ty:.....	56
<b>III. PHỤ LỤC</b> .....	56

## **CÁC KHÁI NIỆM**

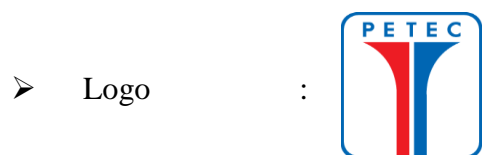
PETEC	: Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP
PVOIL	: Tổng Công ty Dầu Việt Nam-CTCP
PVN	: Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
ĐHĐCĐ	: Đại hội Đồng Cổ đông
HĐQT	: Hội đồng quản trị
BKS	: Ban Kiểm soát
Công ty TNHH MTV	: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên
Giấy CNĐKDN	: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
Số CMND	: Số Chứng minh nhân dân
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
BHXH	: Bảo hiểm xã hội
BHYT	: Bảo hiểm y tế
BHTN	: Bảo hiểm tai nạn
TAND	: Tòa án nhân dân
THA	: Thi hành án

## I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1. Giới thiệu chung về Tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên công ty : TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT VÀ ĐẦU TƯ – CÔNG TY CỔ PHẦN
- Tên tiếng Anh : PETEC TRADING AND INVESTMENT CORPORATION
- Tên viết tắt : PETEC
- Trụ sở chính : Số 194 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (028) 3930 3633
- Fax : (028) 3930 5686
- Website : [www.petec.com.vn](http://www.petec.com.vn)
- E-mail : [petec.info@petec.pvoil.vn](mailto:petec.info@petec.pvoil.vn)



- Vốn điều lệ theo đăng ký doanh nghiệp: **2.600.000.000.000 Đồng** (Hai nghìn sáu trăm tỷ đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: **2.488.774.701.456 đồng** (Hai nghìn bốn trăm tám mươi tám tỷ bảy trăm bảy mươi bốn triệu bảy trăm lẻ một nghìn bốn trăm năm mươi sáu đồng).
- Ngày trở thành công ty đại chúng: Ngày 09 tháng 01 năm 2017.
- Người đại diện pháp luật của Tổng Công ty: Ông **Huỳnh Đức Trường** - Chức danh: Tổng Giám đốc.
- Giấy CNĐKDN: Số 0300649476 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 19/08/2014.
- Ngành nghề kinh doanh chính:
  - *Kinh doanh xăng dầu, bao gồm: xuất nhập khẩu đến 31/05/2013, tổ chức kênh bán buôn, bán lẻ xăng dầu và các sản phẩm dầu mỏ khác;*
  - *Xuất nhập khẩu thiết bị toàn bộ, máy móc và thiết bị lẻ, các loại vật tư, nguyên liệu, phân bón, phương tiện vận tải và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu khác;*
  - *Xuất khẩu các mặt hàng nông, lâm, thủy, hải sản;*
  - *Cung cấp dịch vụ hàng hải (đại lý tàu biển, cung cấp nhiên liệu, thực phẩm và các dịch vụ khác);*
  - *Các hoạt động liên doanh, liên kết: kho cảng, ngân hàng, bảo hiểm, cây xăng, kinh doanh bất động sản, xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, ....*

#### 1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Tổng Công ty Thương Mại Kỹ Thuật và Đầu Tư – CTCP

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: **PEG**
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 231.898.919 cổ phiếu (Hai trăm ba mươi một triệu tám trăm chín mươi tám nghìn chín trăm mười chín cổ phiếu).

\* Số lượng cổ phiếu 16.978.551 cổ phiếu đã lưu ký do Tổng công ty Dầu Việt Nam –CTCP sở hữu chưa thực hiện đăng ký giao dịch vì PETEC chưa có quyết toán cổ phần hóa, Tổng công ty sẽ thực hiện đăng ký giao dịch bổ sung ngay sau khi hoàn tất quyết toán cổ phần hóa.

Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: Không có

- Giới hạn nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài: Tuân thủ theo đúng quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính quy định về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài. Tính đến ngày 31/08/2018 tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phiếu của Tổng công ty là: 0%

### **1.3. Quá trình hình thành và phát triển**

- Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP (PETEC), tiền thân là Công ty Nhập khẩu Thiết bị và Kỹ thuật dầu khí (PETECHIM), được thành lập vào ngày 12/10/1981 theo Quyết định số 1140 BNgt/TCCB của Bộ Ngoại Thương (nay là Bộ Công Thương) với chức năng nhập khẩu thiết bị và kỹ thuật dầu khí (ký và thực hiện các hợp đồng cung cấp thiết bị, vật liệu, dịch vụ, chuyên gia, tài liệu kỹ thuật, nghiên cứu, đào tạo) phục vụ thăm dò, khai thác dầu khí tại thềm lục địa miền Nam Việt Nam,.... Đến năm 1987, sau khi dòng dầu thương mại đầu tiên của Việt Nam được khai thác, PETECHIM được Nhà nước giao thêm chức năng xuất khẩu dầu thô của Việt Nam ra thị trường thế giới, và sau đó, tiếp tục được bổ sung một số chức năng khác hỗ trợ phát triển sản xuất, xuất khẩu, đầu tư và ổn định thị trường xăng dầu, vàng trong nước trong giai đoạn kinh tế Việt Nam còn nhiều khó khăn, đặc biệt còn đang bị cấm vận là các chức năng: nhập khẩu và kinh doanh phân bón, xuất khẩu gạo và nông sản, nhập khẩu và kinh doanh xăng dầu, vàng, sắt thép, xi măng và hàng hóa, vật tư phục vụ sản xuất khác.
- Đến năm 1989, Công ty Nhập khẩu Thiết bị và Kỹ thuật dầu khí (PETECHIM) được đổi tên thành Công ty Xuất nhập khẩu dầu khí (PETECHIM).
- Đến ngày 23/09/1994, Công ty Xuất nhập khẩu dầu khí (PETECHIM) được đổi tên thành Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC) với việc chuyển giao tổ chức, nhiệm vụ xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị dầu khí và xuất khẩu dầu thô từ Công ty Xuất nhập khẩu dầu khí (PETECHIM) sang Tổng công ty Dầu khí Việt Nam (theo chủ trương của Nhà nước về chuyển hoạt động ngoại thương mang tính chuyên ngành về các bộ, tổng công ty chuyên ngành, thống nhất quản lý lĩnh vực dầu khí từ khâu sản xuất đến thương mại).
- Ngày 31/03/2010, Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC) được chuyển giao nguyên trạng từ Bộ Công Thương về Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. Đến ngày 30/07/2010, Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC) được đổi tên thành Công ty TNHH MTV Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC) và là một đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

- Thực hiện lộ trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, trên cơ sở Thông báo số 2710/VPCP-ĐMDN ngày 26/4/2010 của Văn phòng Chính phủ về quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc cổ phần hóa Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam ra Quyết định số 1020/QĐ-DKVN ngày 07/5/2010 về việc thực hiện cổ phần hóa Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. Công ty đã thực hiện thành công IPO ngày 29/12/2010.
- Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP (PETEC) chính thức chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 19/5/2011 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300649476 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 19/08/2014 với vốn điều lệ đăng ký là 2.600 tỷ đồng.
- Ngày 09/04/2013, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã chuyển nhượng toàn bộ phần vốn cổ phần đang nắm giữ tại Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP cho Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL) – doanh nghiệp 100% vốn nhà nước.
- Ngày 09/01/2017, Tổng công ty được UBCKNN chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng theo công văn số 119/UBCK-GSDC.
- Ngày 11/04/2018, Tổng công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 19/2018/GCNCP-VSD với số lượng chứng khoán đăng ký là 248.877.470 cổ phiếu

#### 1.4. Các thành tựu đạt được

Tổng công ty PETEC đã nhận được nhiều danh hiệu, huân chương, huy chương và bằng khen của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ ... nổi bật là:

- *Danh hiệu đơn vị **Anh hùng Lao động***

Năm 2000 được Nhà nước phong tặng danh hiệu đơn vị **Anh hùng Lao động** vì đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong thời kỳ đổi mới từ năm 1989-1999.

- *Huân chương Lao động*

Nhà nước đã trao tặng các Huân chương: **Huân chương Lao động hạng Nhất** (năm 2005) về thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 1999-2003; **Huân chương Lao động hạng Nhì** (năm 1997) về thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 1992-1996, hai **Huân chương Lao động hạng Ba** (trong đó, trao tặng năm 1997 về thành tích trong phong trào đền ơn đáp nghĩa; trao tặng năm 1999 về thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 1995-1999).

- *Bằng khen của Chính phủ*

Nhà nước tặng các Bằng khen: **Bằng khen** (năm 2000) về thành tích nộp thuế từ năm 1998-2000, **Bằng khen** (năm 2003) về thành tích thực hiện tốt Luật Hải quan từ năm 2000-2002.

- *Cờ thi đua luân lưu của Thủ tướng Chính phủ*

Thủ tướng Chính phủ tặng **Cờ thi đua luân lưu** là "Đơn vị dẫn đầu thi đua ngành Thương mại" trong 5 năm liên tiếp từ năm 1996-2000, và các năm 2002 và 2003.

- *Bằng khen của các Tổ chức, Cơ quan quản lý nhà nước*

+ Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (năm 2004) tặng **Bằng khen** về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh năm 2003;

+ Bộ Thương mại tặng các Bằng khen: Hai **Bằng khen** về thành tích kinh doanh (trao trong giai đoạn 1981-1991); **Bằng khen** về thành tích doanh nghiệp xuất khẩu có uy tín (trao năm 2008);

+ Bộ Tài chính tặng **Bằng khen** về thành tích chấp hành tốt chính sách thuế (trao năm 2004);

+ Ngành thuế, Hải quan

• Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan và Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh tặng 7 **Bằng khen** và **Giấy khen** về thành tích nộp thuế vượt mức và nộp trước thời hạn (trong các năm đến năm 1999);

- Tổng cục Hải quan tặng **Giấy khen** (năm 2005) về thành tích nộp thuế xuất nhập khẩu năm 2004;
- Cục Hải quan TP. HCM tặng **Giấy khen** (năm 2003) về thành tích nộp thuế xuất nhập khẩu năm 2002;
- Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh tặng **Giấy khen** (năm 2008) về thành tích chấp hành tốt chính sách thuế năm 2007.

Ngoài ra, một số đơn vị thành viên, cá nhân xuất sắc của Tổng công ty cũng được Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ, Ngành và chính quyền địa phương trao tặng các Huân chương, Huy chương, Bằng khen, Giấy khen ... Trong đó tiêu biểu là:

- Xí nghiệp xăng dầu Cát Lái được Nhà nước trao tặng **Huân chương Lao động hạng Ba** (năm 2000);

- Xí nghiệp xăng dầu An Hải được UBND TP. Hải Phòng tặng **Bằng khen** về thành tích nộp thuế (năm 2000).

### **1.5. Quá trình tăng vốn của Tổng công ty từ thời điểm cổ phần hóa**

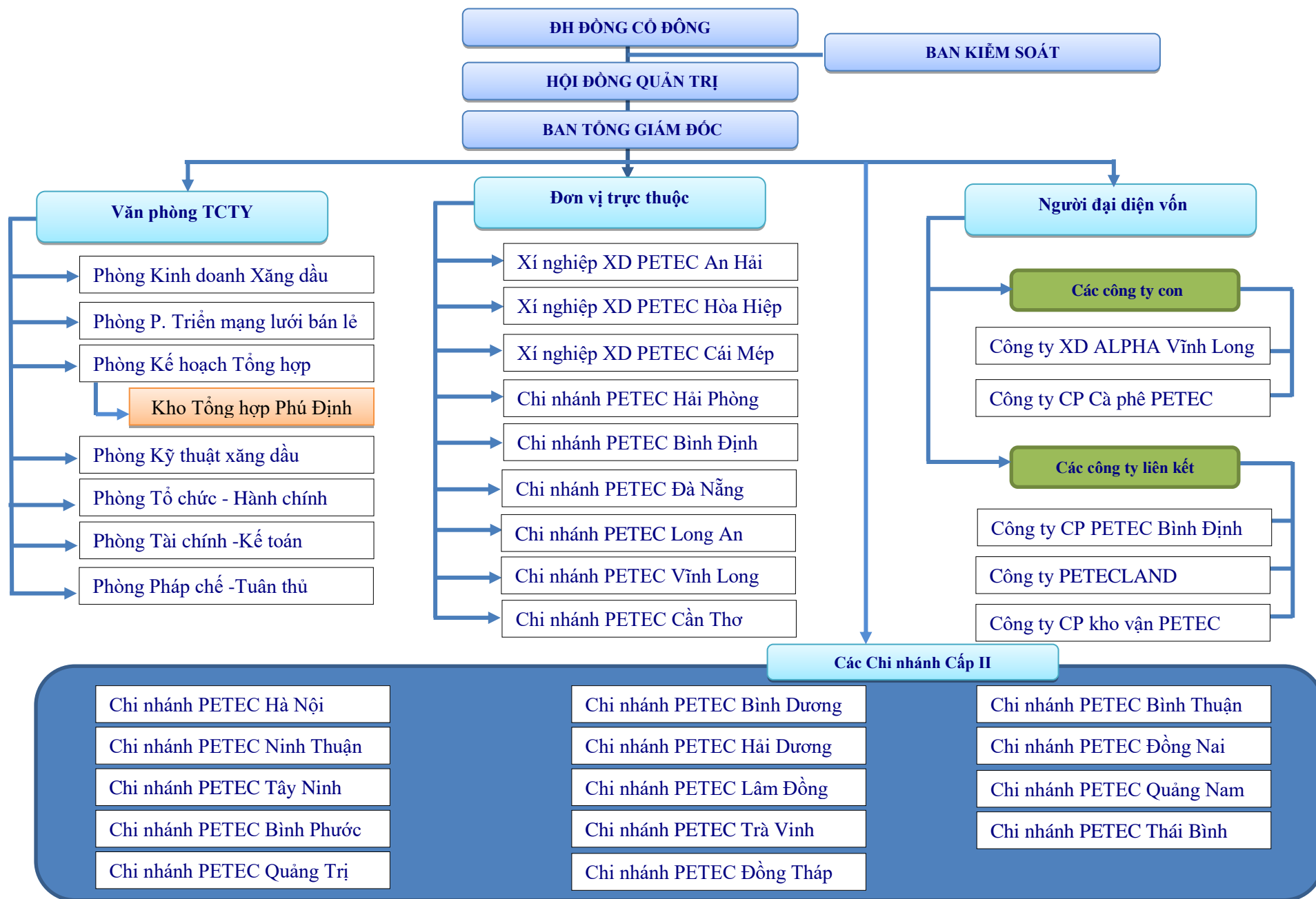
Vốn điều lệ của Tổng công ty tại thời điểm chuyển đổi từ công ty TNHH sang công ty cổ phần theo giấy phép kinh doanh số 0300649476 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 30/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 19/08/2014 là 2.600.000.000.000 đ (Hai nghìn sáu trăm tỷ đồng). Vốn điều lệ thực góp đến thời điểm 30/06/2018 là 2.488.774.701.456 (Hai nghìn bốn trăm tám mươi tám tỷ bảy trăm bảy mươi bốn triệu bảy trăm lẻ một ngàn bốn trăm năm mươi sáu) đồng. Đến thời điểm hiện tại, Tổng công ty chưa thực hiện bất kỳ hình thức tăng vốn điều lệ nào.

Chênh lệch giữa vốn điều lệ ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (2.600.000.000.000 đồng) và vốn thực góp (2.488.774.701.456 đồng) là do Tập đoàn Dầu khí chưa góp đủ vốn, việc quyết toán cổ phần hóa của PETEC đến nay vẫn chưa hoàn thành, chưa có biên bản giao vốn từ nhà nước sang công ty cổ phần (chi tiết tại mục 6.1 dưới đây).

## **2. Cơ cấu bộ máy quản lý và cơ cấu tổ chức của Tổng công ty**

Căn cứ theo (1) Luật Doanh Nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và (2) Điều lệ tổ chức và hoạt động được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty thông qua ngày 08 tháng 4 năm 2016, PETEC có cơ cấu tổ chức như sau:

Cơ cấu tổ chức của Tổng công ty thể hiện qua sơ đồ sau:



Ghi chú: Chi nhánh Hậu Giang và Cà Mau đang làm thủ tục giải thể.



### **a) Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng công ty. Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của Hội đồng Quản trị về tình hình hoạt động kinh doanh; quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư; bổ sung, sửa đổi Điều lệ của Tổng công ty; thông qua các chiến lược phát triển; bầu, bãi nhiệm Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát; và quyết định bộ máy tổ chức của Tổng công ty và các quyền hạn, nhiệm vụ khác theo quy định của luật pháp và điều lệ.

### **b) Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị hiện tại gồm 4 thành viên có nhiệm kỳ 5 năm do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Tổng công ty giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông; có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định mọi vấn đề có liên quan đến mục đích, quyền lợi của Tổng công ty ngoại trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

### **c) Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 3 thành viên, vừa qua ông Nguyễn Quang Trung làm đơn từ nhiệm, hiện tại Ban Kiểm soát còn 2 thành viên, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Tổng công ty. Ban kiểm soát có nhiệm kỳ làm việc tương đương nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị.

### **d) Ban Tổng giám đốc**

Ban Tổng giám đốc do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm có nhiệm kỳ 5 năm, gồm: Tổng giám đốc và 2 Phó Tổng giám đốc. Tổng giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Tổng công ty, trực tiếp chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về việc tổ chức, quản lý điều hành các hoạt động tác nghiệp hàng ngày của Tổng công ty, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Tổng công ty và thi hành các quyết nghị, quyết định của Hội đồng quản trị.

Phó Tổng giám đốc có trách nhiệm hỗ trợ hoàn thành nhiệm vụ chung, đều giúp việc cho Tổng giám đốc. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Tổng giám đốc phải chịu trách nhiệm về phần việc của mình trước Hội đồng Quản trị Tổng công ty và pháp luật.

### **e) Các phòng nghiệp vụ**

Các phòng nghiệp vụ có chức năng thực hiện các công việc nghiệp vụ chuyên môn và giúp cho lãnh đạo PETEC (Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc) trong công tác quản lý và điều hành PETEC.

Tính đến thời điểm 31/08/2018, bộ máy Tổng công ty được tổ chức sắp xếp như sau:

Văn phòng Tổng công ty bao gồm HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và 7 Phòng chuyên môn nghiệp vụ, gồm:

#### **❖ Phòng Pháp chế - Tuân thủ.**

##### **➤ Chức năng**

- + Pháp chế doanh nghiệp;
- + Kiểm tra và giám sát đảm bảo tính tuân thủ trong toàn hệ thống;
- + Chức năng khác có liên quan do HĐQT hoặc Tổng giám đốc giao.

##### **➤ Nhiệm vụ**

- Hệ thống hóa văn bản pháp luật của Nhà nước, xây dựng các văn bản quy định nội bộ:

+ Chủ trì, theo dõi, cập nhật, rà soát và hệ thống hóa các văn bản pháp luật trong và ngoài nước, các tập quán - thông lệ quốc tế có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và tổ chức hướng dẫn phổ biến pháp luật trong toàn Tổng công ty;

+ Chủ trì và quản lý việc xây dựng, rà soát, sửa đổi các quy định thuộc phạm vi quản lý của Tổng công ty.

- Công tác đảm bảo tính tuân thủ trong toàn hệ thống Tổng công ty:

+ Quản lý và hướng dẫn thống nhất công tác pháp chế trong hoạt động hành chính, sản xuất kinh doanh toàn Tổng công ty;

+ Tư vấn cho lãnh đạo Tổng công ty về các vấn đề pháp lý đối với văn bản thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và công tác quản lý theo phân cấp đối với các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn Tổng công ty;

+ Tổ chức công tác theo dõi, kiểm tra việc thực hiện văn bản pháp luật của Nhà nước, văn bản quy định nội bộ tại văn phòng Tổng công ty và tại các đơn vị trực thuộc;

+ Thực hiện các thủ tục ủy quyền và kiểm tra, quản lý việc thực hiện ủy quyền của Tổng giám đốc Tổng công ty.

+ Công tác pháp chế hợp đồng:

+ Chủ trì xây dựng và quản lý về mặt pháp lý đối với hợp đồng mẫu thường dùng trong toàn Tổng công ty;

+ Tham gia đàm phán và góp ý kiến về mặt pháp lý đối với các văn bản thỏa thuận, các hợp đồng do Tổng công ty ký kết;

+ Tham gia hoạt động đấu thầu, thẩm định đối với những gói thầu do Tổng công ty làm bên mời thầu và tham gia vào các tổ chuyên gia khác trong quá trình đấu thầu xây dựng và mua sắm của Tổng công ty theo sự phân công của Tổng giám đốc;

+ Chủ trì và tư vấn cho lãnh đạo Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc Tổng công ty, đồng thời tham gia phối hợp giải quyết các vụ tranh chấp phát sinh từ hợp đồng kinh doanh, dịch vụ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Tổng công ty.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, khiếu nại và tố cáo: tham gia công tác thanh tra, kiểm tra giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Tổng công ty và là đầu mối xử lý vi phạm các quy định pháp luật của Nhà nước và quy định quản lý nội bộ Tổng công ty.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT, Tổng giám đốc giao.

#### ➤ **Quyền hạn**

- Theo ủy quyền của Tổng giám đốc, được giao dịch, ký kết hợp đồng với các đơn vị liên quan để thực hiện các công tác được giao;

- Chủ động giải quyết các công việc trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình;

- Chủ động bố trí, sắp xếp, phân công nhiệm vụ, theo dõi, kiểm tra, nhận xét... công việc của CBCNV trong Phòng. Được quyền đề nghị đề bạt, khen thưởng, kỷ luật, nâng và xếp lương cho CBCNV trong Phòng;

- Được quyền hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong toàn Tổng công ty trong việc thực hiện các quy chế, quy định của Tổng công ty thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Phòng;

- Kiến nghị, đề xuất, tham mưu các việc liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Phòng;

- Soạn thảo, trình HĐQT và Tổng giám đốc ban hành các nội quy, quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng và hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện các quy định.

#### ❖ **Phòng Tài chính - Kế toán**

##### ➤ **Chức năng**

Phòng Tài chính - Kế toán có 3 chức năng chính sau:

- Chức năng tài chính;

- Chức năng kế toán;

- Kiểm soát tài chính trong toàn hệ thống;
- Và các chức năng khác có liên quan do HĐQT hoặc Tổng giám đốc giao.

➤ **Nhiệm vụ**

✓ **Công tác tài chính**

Công tác quản lý tài chính phải đảm bảo thực hiện 3 chức năng cơ bản là huy động vốn, đầu tư vốn và chính sách phân phối cổ tức nhằm đạt được 4 mục tiêu: tối ưu hóa nguồn tài trợ, tối ưu hóa đầu tư vốn; bảo toàn và kiểm soát rủi ro về vốn và tài sản, tối ưu hóa phân bổ vốn, với các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Xây dựng kế hoạch ngắn, trung, dài hạn và phương án tài chính cho các dự án đầu tư và kinh doanh của Tổng công ty;
- Đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ cho việc đầu tư phát triển và kinh doanh của Tổng công ty. Phân bổ vốn theo kế hoạch kinh doanh giữa Tổng công ty và các chi nhánh, xí nghiệp trực thuộc, phân bổ vốn tối ưu giữa đầu tư vốn bên trong và đầu tư vốn ra bên ngoài của Tổng công ty;
- Phối hợp với các Phòng Kinh doanh trong việc đề xuất và triển khai thực hiện các chính sách kinh doanh, bán hàng và cơ chế giá;
- Đảm bảo tính thanh khoản trong việc quản lý tiền vốn; kiểm soát tình hình công nợ phải thu và phải trả;
- Tham mưu xây dựng và thực hiện theo đúng quy chế tài chính của Tổng công ty; hướng dẫn các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện quy chế tài chính trong toàn Tổng công ty;
- Hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch tài chính năm; kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện kế hoạch tài chính được giao;
- Phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các chế độ tài chính, kế toán toàn Tổng công ty;
- Tham mưu đầu tư tài chính bao gồm mua cổ phiếu lần đầu, đầu tư bổ sung và thoái vốn;
- Tư vấn cho HĐQT, Tổng giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ thực hiện các sửa đổi những quy trình nghiệp vụ quan trọng; cơ chế quản trị, điều hành; quy trình quản trị rủi ro, hệ thống thông tin tài chính kế toán;
- Các nhiệm vụ khác theo do HĐQT, Tổng giám đốc giao.

✓ **Công tác kế toán**

Công tác kế toán phải đảm bảo thực hiện 5 chức năng cơ bản của kế toán là thu thập, xử lý, kiểm tra, phân tích và cung cấp thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, với các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Tổ chức công tác kế toán thống nhất trong toàn Tổng công ty;
- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện hệ thống kế toán theo chuẩn mực kế toán, thống nhất quản lý hệ thống sổ sách kế toán, phương pháp hạch toán, nguyên tắc kế toán, quy trình hạch toán, hệ thống mẫu biểu báo cáo theo quy định của Nhà nước và theo yêu cầu quản lý trong toàn Tổng công ty;
- Tổ chức triển khai thực hiện công tác kế toán, kiểm kê, đánh giá lại tài sản, thiết bị, vật tư theo chế độ Nhà nước quy định trong toàn Tổng công ty;
- Lập các báo cáo tài chính (bao gồm báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất) của Tổng công ty theo quy định hiện hành. Tổ chức công tác kế toán quản trị đảm bảo cung cấp các số liệu, tài liệu, thông tin kinh tế kịp thời cho việc điều hành hoạt động SXKD;
- Lập, kê khai theo dõi, thu nộp, lập báo cáo quyết toán các loại thuế và các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước, theo đúng quy định của Nhà nước và Tổng công ty;
- Tổ chức phân tích hoạt động kinh tế của Tổng công ty, đánh giá việc thực hiện, để làm cơ sở ra các quyết định đầu tư và kinh doanh;
- Lưu trữ, bảo quản hồ sơ tài liệu và quản lý số liệu kế toán của cơ quan Tổng công ty theo đúng quy định của Nhà nước về bảo quản, lưu trữ chứng từ kế toán.

- Thẩm định các dự toán chi phí hoạt động và thẩm tra, quyết toán các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, đào tạo, các hợp đồng ký kết...thuộc thẩm quyền của Tổng công ty;
- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát nội bộ theo chức năng được Tổng công ty giao, đảm bảo công tác quản lý tài chính, kế toán tuân thủ quy định của Nhà nước và Tổng công ty; thay mặt Tổng công ty phục vụ thanh tra, kiểm tra của Nhà nước theo sự phân công của Tổng giám đốc;
- Tham gia thực hiện báo cáo tiết kiệm và chống lãng phí;
- Các nhiệm vụ khác thuộc lĩnh vực kế toán do HĐQT, Tổng giám đốc giao.

#### ❖ Quyền hạn

- Theo ủy quyền của Tổng giám đốc Tổng công ty, được giao dịch, ký kết hợp đồng với các đơn vị liên quan để thực hiện các công tác được giao.
- Chủ động giải quyết các công việc trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Phòng.
- Chủ động bố trí, sắp xếp, phân công nhiệm vụ, theo dõi, kiểm tra, nhận xét... công việc của CBCNV trong Phòng. Được quyền đề nghị đề bạt, khen thưởng, kỷ luật, nâng và xếp lương cho CBCNV trong Phòng.
- Được quyền hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong toàn Tổng công ty trong việc thực hiện các quy chế, quy định của Tổng công ty thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Phòng.
- Kiến nghị, đề xuất, tham mưu các việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng.
- Soạn thảo trình HĐQT và Tổng giám đốc ban hành các nội quy, quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng và hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện các quy định này.

#### ❖ Phòng Kinh doanh xăng dầu.

##### ➤ Chức năng

Phòng Kinh doanh xăng dầu có 2 chức năng chính sau:

- Chức năng quản lý hệ thống kinh doanh xăng dầu toàn Tổng công ty:
  - + Xây dựng chính sách kinh doanh xăng dầu;
  - + Quản lý và tạo nguồn hàng xăng dầu, nhựa đường;
- Chức năng kinh doanh xăng dầu:
  - + Tổ chức kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hoá dầu;
  - + Khai thác hệ thống kho cảng, phương tiện tồn chứa lưu thông xăng dầu;

Và các chức năng khác có liên quan do HĐQT hoặc Tổng giám đốc giao.

##### ➤ Nhiệm vụ

- Phòng Kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ do HĐQT và Ban Tổng giám đốc giao;
  - Xây dựng chiến lược dài hạn, trung hạn và ngắn hạn về lĩnh vực kinh doanh các sản phẩm dầu trong toàn Tổng công ty;
  - Triển khai các hoạt động kinh doanh, tái xuất sản phẩm dầu trong toàn Tổng công ty;
  - Nghiên cứu thị trường và xây dựng chính sách khách hàng liên quan đến công tác kinh doanh sản phẩm dầu; Chủ trì, phối hợp với các Phòng Phát triển mạng lưới bán lẻ và Tài chính – Kế toán xây dựng cơ chế, chính sách giá và mức giá xăng dầu;
  - Phát triển thị trường và mở rộng hệ thống phân phối bán buôn sản phẩm dầu trên cả nước;
  - Quản lý hàng hóa (hàng đang vận chuyển, tồn chứa, hao hụt) và tổ chức các công tác khác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm dầu, bao gồm: các hoạt động tiếp nhận, điều độ hàng hóa, đảm bảo nguồn hàng, tồn chứa, pha chế, sản xuất các sản phẩm dầu...;
  - Khai thác những cơ sở vật chất liên quan đến tồn chứa vận chuyển, lưu thông xăng dầu;
  - Thống kê, theo dõi, phân tích hệ thống kinh doanh các sản phẩm dầu của Tổng công ty;
  - Thực hiện công tác điều độ, vận tải các sản phẩm dầu trong toàn Tổng công ty;
  - Giao nhận, vận chuyển xăng dầu theo ủy quyền của Tổng công ty;

- Hỗ trợ, quản lý và giám sát các hoạt động kinh doanh sản phẩm dầu toàn Tổng công ty đảm bảo an toàn, hiệu quả;
  - Soạn thảo trình cấp có thẩm quyền các định mức, quy trình, quy chế để phục vụ cho công tác quản lý kinh doanh xăng dầu một cách hiệu quả, an toàn, đúng pháp luật;
  - Đảm bảo an toàn hàng hóa, an toàn môi trường, an toàn PCCC, uy tín thương hiệu trong quá trình kinh doanh xăng dầu;
  - Quản lý công nợ xăng dầu của Phòng, tham mưu đề xuất quy chế, chính sách công nợ xăng dầu toàn hệ thống kinh doanh xăng dầu Tổng công ty. Phối hợp với Phòng Tài chính kế toán kiểm tra và giám sát quá trình thực hiện chính sách công nợ trong hệ thống kinh doanh xăng dầu;
  - Thực hiện nhiệm vụ khác do HĐQT, Tổng giám đốc giao.
- **Quyền hạn**
- Theo ủy quyền của Tổng giám đốc Tổng công ty, được giao dịch, ký kết hợp đồng với các đơn vị liên quan để thực hiện các công tác được giao;
  - Chủ động giải quyết các công việc trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Phòng.
  - Chủ động bố trí, sắp xếp, phân công nhiệm vụ, theo dõi, kiểm tra, nhận xét... công việc của CBCNV trong Phòng. Được quyền đề nghị đề bạt, khen thưởng, kỷ luật, nâng và xếp lương cho CBCNV trong Phòng;
  - Được quyền hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong toàn Tổng công ty trong việc thực hiện các quy chế, quy định của Tổng công ty thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Phòng;
  - Kiến nghị, đề xuất, tham mưu các việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng;
  - Soạn thảo trình HĐQT và Tổng giám đốc ban hành các nội quy, quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng và hướng dẫn, đôn đốc toàn hệ thống kiểm tra việc thực hiện các quy định này.

#### ❖ **Phòng Kỹ thuật xăng dầu**

##### ➤ **Chức năng**

Phòng Kỹ thuật xăng dầu có các chức năng:

- Quản lý công tác đầu tư xây dựng, quản lý cơ sở vật chất của Tổng công ty;
- Tổ chức thi công xây dựng các dự án do HĐQT hoặc Tổng giám đốc giao;
- Quản lý kỹ thuật công nghệ xăng dầu;
- Quản lý kỹ thuật về số lượng và chất lượng xăng dầu;
- Quản lý công tác an toàn, công tác bảo vệ môi trường;
- Chức năng khác có liên quan do HĐQT hoặc Tổng giám đốc giao.

##### ➤ **Nhiệm vụ**

###### ✓ **Quản lý công tác đầu tư xây dựng**

- Xây dựng, tổng hợp kế hoạch đầu tư xây dựng của toàn Tổng công ty trong ngắn hạn và dài hạn nhằm phát huy hiệu quả cơ sở vật chất kỹ thuật của Tổng công ty và đáp ứng nhiệm vụ kinh doanh;
- Tổ chức nghiên cứu và lập các dự án đầu tư (đối với dự án có yêu cầu), báo cáo kinh tế kỹ thuật, các phương án đầu tư do Tổng công ty trực tiếp thực hiện;
- Tổ chức thẩm định, đánh giá các dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật;
- Thực hiện các thủ tục trình duyệt các dự án đầu tư theo quy định hiện hành;
- Nghiên cứu, tìm kiếm các cơ hội mới để đầu tư phát triển các lĩnh vực kinh doanh phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty;
- Tổ chức giám sát, đánh giá đầu tư đối với các dự án đầu tư của Tổng công ty;
- Tổ chức, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện các công trình đã được phân cấp cho các đơn vị trong Tổng công ty;



- Thu thập tình hình, số liệu và các văn bản pháp quy liên quan đến lĩnh vực đầu tư xây dựng để phục vụ công tác quản lý xây dựng trong toàn Tổng công ty; phổ biến các thông tin thu thập được liên quan đến công tác xây dựng cho các đơn vị trực thuộc;
- Tổ chức việc quản lý các dự án đầu tư của Tổng công ty;
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định hiện hành của Nhà nước và Tổng công ty trong công tác đầu tư xây dựng;
- Tổ chức việc thẩm tra, thẩm định thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán;
- Theo dõi, đôn đốc việc tuân thủ các tiến độ xây dựng công trình đã được duyệt; tổ chức việc nghiệm thu các công trình sau khi hoàn tất;
- Theo dõi, đôn đốc việc hoàn công, quyết toán và kiểm toán các công trình sau khi hoàn thành theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và Tổng công ty;
- Tổng hợp và báo cáo tình hình thực hiện công tác đầu tư xây dựng trong phạm vi toàn Tổng công ty.
- ✓ Nghiên cứu, khảo sát, xây dựng phương án trình lãnh đạo phê duyệt và tổ chức thực hiện công tác sửa chữa, cải tạo, đầu tư xây mới các công trình của Tổng công ty và tổ chức thầu xây dựng.
- ✓ Công tác quản lý cơ sở vật chất:
  - Thống kê, tập hợp hồ sơ toàn bộ bất động sản của Tổng công ty trên cả nước:
    - o Các hồ sơ pháp lý về nguồn gốc và tình trạng sở hữu nhà, đất, kho bãi...;
    - o Các sơ đồ, bản vẽ... về nhà, xưởng, đất đai, kho bãi...
  - Lập báo cáo về tình trạng sử dụng đất đai, nhà xưởng... của Tổng công ty theo yêu cầu của Tổng công ty và các cơ quan quản lý;
  - Nghiên cứu, đề xuất các phương án khai thác, sử dụng, kinh doanh... có hiệu quả các bất động sản của Tổng công ty;
  - Xây dựng quy chế, quy định về quản lý bất động sản trong phạm vi toàn Tổng công ty và đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy chế, quy định;
- ✓ Quản lý kỹ thuật công nghệ xăng dầu
  - Theo dõi tình trạng kỹ thuật thiết bị, công nghệ xăng dầu tại các kho và CHXD, phối hợp lên phương án sửa chữa và vận hành khai thác;
  - Triển khai áp dụng các nội quy, quy định, quy trình vận hành, bảo dưỡng máy móc, trang thiết bị theo tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm kỹ thuật do Nhà nước, Tập đoàn, Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL), Tổng công ty PETEC ban hành để đảm bảo vận hành an toàn đúng kỹ thuật.
- ✓ Công tác quản lý kỹ thuật về số lượng xăng dầu
  - Áp dụng các Quy chế, Tiêu chuẩn giao nhận do Nhà nước, Tập đoàn hoặc PVOIL ban hành;
  - Áp dụng các định mức hao hụt xăng dầu do Tập đoàn, PVOIL ban hành;
  - Thu thập, thống kê, báo cáo hao hụt xăng dầu thuộc phạm vi Tổng công ty;
  - Quản lý kỹ thuật trang thiết bị, phương tiện đo lường, tính toán hao hụt xăng dầu;
  - Tham gia giải quyết các tranh chấp liên quan đến xác định số lượng, hao hụt xăng dầu theo chỉ đạo của lãnh đạo Tổng công ty;
  - Tham mưu cho Tổng giám đốc về xây dựng các định mức, đề xuất các biện pháp giảm hao hụt xăng dầu.
- ✓ Tham mưu giúp việc Ban Tổng giám đốc công tác quản lý kỹ thuật về chất lượng xăng dầu
  - Áp dụng các Tiêu chuẩn Quốc tế, TCVN (Tiêu chuẩn Quốc gia), Tiêu chuẩn Cơ sở về phân tích hóa nghiệm xăng dầu phục vụ cho công tác kinh doanh, xuất nhập, tồn chứa, vận chuyển và các tranh chấp về chất lượng xăng dầu;
  - Quản lý kỹ thuật các trang thiết bị, máy móc, vật tư, hóa chất liên quan đến công tác phân tích hóa nghiệm xăng dầu;

- Phối hợp cùng các bộ phận, đơn vị liên quan lập và triển khai phương án pha chế, thu hồi, quản lý, xử lý xăng dầu kém/mất phẩm chất;
- Tham gia xử lý các tranh chấp liên quan đến chất lượng xăng dầu.
- ✓ Tham mưu, giúp việc Ban Tổng giám đốc công tác an toàn
  - Triển khai thực hiện Luật PCCC, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định liên quan, phòng chống thiên tai lụt bão và cứu hộ cứu nạn trong phạm vi toàn Tổng công ty. Hướng dẫn, kiểm tra đơn đốc các kho cảng, cửa hàng xăng dầu thực hiện các quy định về các lĩnh vực nêu trên;
  - Triển khai thực hiện, tổ chức kiểm tra công tác phòng chống bão lụt, phòng chống thiên tai, ứng phó sự cố khẩn cấp bảo vệ an toàn người và tài sản toàn Tổng công ty;
  - Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài Tổng công ty điều tra nguyên nhân, tổ chức rút kinh nghiệm sự cố kỹ thuật, sự cố PCCC, an toàn môi trường.
    - ✓ Nghiên cứu, đề xuất và phối hợp cùng các bộ phận, đơn vị liên quan triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật để phục vụ cho công tác quản lý kỹ thuật xăng dầu, an toàn môi trường của Tổng công ty.
    - ✓ Thực hiện các chế độ báo cáo theo quy định của Tổng công ty.
    - ✓ Lưu trữ hồ sơ và các tài liệu kỹ thuật liên quan.
    - ✓ Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo Tổng công ty giao.

#### ➤ **Quyền hạn**

- Theo ủy quyền của Tổng giám đốc Tổng công ty, được giao dịch, ký kết hợp đồng với các đơn vị liên quan để thực hiện các công tác được giao;
- Chủ động giải quyết các công việc trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình;
- Chủ động bố trí, sắp xếp, phân công nhiệm vụ, theo dõi, kiểm tra, nhận xét... công việc của CBCNV trong Phòng. Được quyền đề nghị đề bạt, khen thưởng, kỷ luật, nâng và xếp lương cho CBCNV trong Phòng;
- Được quyền hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong toàn Tổng công ty trong việc thực hiện các quy chế, quy định của Tổng công ty thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Phòng Kỹ thuật xăng dầu;
- Kiến nghị, đề xuất, tham mưu Tổng giám đốc các việc liên quan chức năng, nhiệm vụ của Phòng;
- Soạn thảo, trình HĐQT và Tổng giám đốc ban hành các nội quy, quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng và hướng dẫn, đơn đốc kiểm tra việc thực hiện các quy định này.

#### ❖ **Phòng Kế hoạch - Tổng hợp**

##### ➤ **Chức năng**

Phòng Kế hoạch - Tổng hợp có các chức năng:

- Xây dựng các mục tiêu chiến lược;
- Thực hiện công tác xây dựng kế hoạch, xây dựng các giải pháp thực hiện kế hoạch;
- Triển khai thực hiện, đơn đốc, giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch;
- Tổng hợp báo cáo, tình hình thực hiện kế hoạch;
- Quản lý hệ thống công nghệ thông tin và tự động hoá;
- Chức năng khác có liên quan do HĐQT hoặc Tổng giám đốc giao.

##### ➤ **Nhiệm vụ**

- Tham mưu cho HĐQT và Tổng giám đốc về định hướng phát triển, mục tiêu chiến lược dài hạn của Tổng công ty;
- Xây dựng và dự thảo trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty (kế hoạch năm và các kế hoạch ngắn hạn);
- Kết hợp với các đơn vị có liên quan tham gia trình duyệt, bảo vệ và điều chỉnh (nếu cần thiết) kế hoạch trước Tổng công ty;

- Căn cứ kế hoạch của Tổng công ty đã được phê duyệt, tham mưu, giúp việc cho Ban Tổng giám đốc tổ chức giao kế hoạch cho các đơn vị trực thuộc, tổ chức xét duyệt hoàn thành kế hoạch của các đơn vị trực thuộc;

- Thống kê theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch, lập các báo cáo đúng chế độ báo cáo thống kê theo qui định của Nhà nước, của Tổng công ty;

- Kiểm tra, đánh giá, phân tích tình hình thực hiện kế hoạch, phát hiện những mất cân đối trong quá trình thực hiện kế hoạch để kịp thời báo cáo cho Ban Tổng giám đốc;

- Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt những quy chế, quy định của Tổng công ty về các công tác có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng;

- Công tác định mức kinh tế kỹ thuật: Phổ biến và triển khai, giám sát thực hiện các quy định, định mức liên quan đến công tác kế hoạch của Nhà nước và của Tổng công ty;

- Tham mưu, giúp việc HĐQT và Tổng giám đốc về công tác ứng dụng Công nghệ thông tin phục vụ sản xuất kinh doanh tại văn phòng Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc;

- Trực tiếp chịu trách nhiệm quản lý, vận hành và bảo mật số liệu đối với hệ thống thiết bị và ứng dụng thuộc tài sản do phòng được giao quản lý, bảo đảm hệ thống vận hành ổn định phục vụ sản xuất kinh doanh;

- Tham mưu cho lãnh đạo Tổng công ty trong công tác an toàn an ninh thông tin mạng;

- Tư vấn và phối hợp với các phòng và các đơn vị trực thuộc của Tổng công ty trong quá trình vận hành hệ thống máy tính, mạng máy tính và các ứng dụng CNTT nói chung;

- Quản lý và vận hành trang web của Tổng công ty theo sự chỉ đạo của HĐQT và Tổng giám đốc.

- Là đầu mối tiếp nhận chuyển giao công nghệ trong quá trình triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ quản lý và sản xuất;

- Chủ trì công tác theo dõi và quản lý cổ đông: bao gồm quản lý sổ cổ đông, danh sách cổ đông, xây dựng và bổ sung các thông tin thay đổi của cổ đông, theo dõi các thủ tục liên quan đến chuyển nhượng cổ phần;

- Tham gia các công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên khi được phân công;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT, Tổng giám đốc giao.

#### ➤ **Quyền hạn**

- Theo ủy quyền của Tổng giám đốc Tổng công ty, được giao dịch, ký kết hợp đồng với các đơn vị liên quan để thực hiện các công tác được giao;

- Chủ động giải quyết các công việc trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình;

- Chủ động bố trí, sắp xếp, phân công nhiệm vụ, theo dõi, kiểm tra, nhận xét... công việc của CBCNV trong Phòng. Được quyền đề nghị đề bạt, khen thưởng, kỷ luật, nâng và xếp lương cho CBCNV trong Phòng;

- Được quyền hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong toàn Tổng công ty trong việc thực hiện các quy chế, quy định của Tổng công ty thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Phòng;

- Kiến nghị, đề xuất, tham mưu Tổng giám đốc các công việc liên quan chức năng, nhiệm vụ của Phòng;

- Soạn thảo trình HĐQT và Tổng giám đốc ban hành các nội quy, quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng và hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện các quy định này.

#### ❖ **Phòng Tổ chức - Hành chính**

##### ➤ **Chức năng**

- Tham mưu, giúp việc cho HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty và tổ chức thực hiện các công tác tổ chức, cán bộ, nhân sự, tiền lương, đào tạo, thi đua khen thưởng và các chế độ chính sách liên quan đến người lao động trên cơ sở Điều lệ, Thỏa ước lao động tập thể và các quy định của Tổng công ty và pháp luật Nhà nước;



- Tham mưu, giúp việc cho HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty và tổ chức thực hiện công tác hành chính - quản trị, thư ký tổng hợp, tổ chức các sự kiện, hội nghị, quảng bá thương hiệu, bảo vệ an toàn PCCC khu nhà trụ sở Tổng công ty;

- Tham mưu giúp việc cho Đảng ủy công tác Đảng vụ;

- Chức năng khác do Đảng ủy, HĐQT, Ban TGDĐ giao.

➤ **Nhiệm vụ**

✓ **Nhiệm vụ chung**

Phòng Tổ chức - Hành chính có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ do HĐQT và Ban Tổng giám đốc giao. Xây dựng hoặc đề xuất điều chỉnh những quy định, nội quy, quy chế liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ, lao động tiền lương, thi đua khen thưởng, hành chính quản trị, văn thư lưu trữ... trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

✓ **Công tác tổ chức**

- Nghiên cứu, xây dựng và đề xuất với Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc về mô hình tổ chức, bộ máy hoạt động của Tổng công ty và các đơn vị thành viên phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn phát triển của Tổng công ty;

- Triển khai thực hiện các quyết định, qui định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc về công tác tổ chức: thành lập, giải thể, tách, sáp nhập các bộ phận, đơn vị thành viên.

✓ **Công tác cán bộ, nhân sự**

- Xây dựng chiến lược phát triển và quản trị nguồn nhân lực; Xây dựng tiêu chuẩn chức danh cán bộ, chức danh công việc; công tác quản lý, qui hoạch, sử dụng đội ngũ cán bộ, báo cáo với Đảng ủy, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc phê duyệt;

- Đề xuất bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ. Thực hiện các thủ tục, qui trình trong công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm; nghỉ hưu đối với cán bộ theo các quy định về quản lý cán bộ của Tổng công ty;

- Phối hợp với các Phòng, đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch dài hạn và ngắn hạn về nhân sự để tổng hợp nhu cầu tăng giảm nhân sự trình Tổng giám đốc phê duyệt;

- Xây kế hoạch về điều chuyển, bố trí, sử dụng nhân sự để phát huy tối ưu nguồn nhân lực trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Quản lý, lưu trữ hồ sơ cán bộ, nhân viên theo phân cấp.

✓ **Công tác lao động tiền lương, bảo hộ, an toàn lao động**

- Tham mưu cho HĐQT và Tổng giám đốc tổ chức, quản lý lực lượng lao động trong toàn Tổng công ty nhằm đạt hiệu quả và năng suất lao động cao;

- Theo dõi tăng giảm lao động và tổng hợp ngày công trong toàn Tổng công ty. Qui định mẫu biểu và lịch báo cáo định kỳ về lao động - tiền lương cho các đơn vị trực thuộc;

- Xây dựng đơn giá tiền lương và Quy chế phân phối tiền lương của Tổng công ty trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện;

- Tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách về tiền lương theo qui định của Tổng công ty và Nhà nước;

- Kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị về thực hiện công tác tiền lương, phân phối tiền lương theo qui định của Tổng công ty;

- Theo dõi, tổng hợp thu nhập từ quỹ lương, quỹ thưởng, phúc lợi và các nguồn thu nhập khác của CBCNV để tính và thu đủ thuế thu nhập cá nhân theo Luật Thuế thu nhập cá nhân hiện hành. Phối hợp với phòng TCKT kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân tại các đơn vị trực thuộc;

- Theo dõi diễn biến nâng lương của CBCNV trong toàn Tổng công ty. Thực hiện các bước và thủ tục nâng lương cho CBCNV theo các qui định của Tổng công ty;

- Tham mưu giúp việc cho Tổng giám đốc thực hiện công tác bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp theo đúng quy định của Tổng công ty và Pháp luật.

✓ **Công tác huấn luyện, đào tạo**

- Lập kế hoạch huấn luyện, đào tạo hàng năm nhằm thực hiện có hiệu quả chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Tổng công ty;
- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch huấn luyện và đào tạo toàn Tổng công ty;
- Hướng dẫn và kiểm tra quá trình thực hiện kế hoạch huấn luyện và đào tạo của các đơn vị trực thuộc Tổng công ty;
- Chủ trì và hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện các qui định về thi nâng bậc thợ; chuyển ngạch; thi cấp chứng chỉ, giấy phép hành nghề theo đúng qui định của cơ quan quản lý Nhà nước.

✓ **Thực hiện các chế độ chính sách**

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các qui định của Nhà nước về các chế độ, chính sách: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm tai nạn con người, chế độ nghỉ phép đối với cán bộ, công nhân viên của Tổng công ty.
- Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động của các đơn vị thành viên thuộc Tổng công ty.

✓ **Công tác thi đua khen thưởng**

Xây dựng kế hoạch, nội dung công tác thi đua và triển khai công tác thi đua khen thưởng theo chỉ đạo của HĐQT và Tổng giám đốc, tham mưu giúp việc trong việc thi đua khen thưởng, kỷ luật cho Hội đồng thi đua - khen thưởng.

✓ **Công tác hành chính - quản trị**

- Bố trí, sắp xếp chỗ làm việc cho toàn bộ CBCNV tại trụ sở Tổng công ty. Thực hiện bảo trì, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa nhỏ trụ sở Tổng công ty. Quản lý các tài sản thuộc trụ sở Tổng công ty, sửa chữa và thay thế kịp thời các trang thiết bị hư hỏng;
- Xây dựng kế hoạch mua sắm trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công việc tại trụ sở Tổng công ty. Xây dựng các quy định về sử dụng trang thiết bị văn phòng, theo dõi việc thực hiện các quy định đó;
- Mua sắm và cấp phát văn phòng phẩm, báo chí, tài liệu, lịch các loại...
- Thực hiện công tác vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ khu vực trụ sở Tổng công ty;
- Thực hiện công tác lễ tân tiếp khách của Tổng công ty. Tổ chức phục vụ các cuộc họp, hội nghị, đại hội,... của Tổng công ty;
- Xây dựng và theo dõi việc thực hiện các quy định về sử dụng điện, nước, điện thoại và các trang thiết bị tại trụ sở Tổng công ty;
- Bảo đảm sự thông suốt thông tin liên lạc 24/24; công văn đi/ đến đúng địa chỉ, đúng tuyến, đúng lúc, chính xác, hình thức & nội dung phù hợp với qui định của Tổng công ty;
- Công tác tạp vụ, lao công, tổ chức nấu ăn trưa cho CBCNV tại trụ sở Tổng công ty;
- Quản lý, điều động xe phục vụ Cán bộ Tổng công ty đi công tác thuận lợi đúng quy định;
- Công tác văn thư, lưu trữ:
  - + Thực hiện công tác quản lý, lưu trữ văn thư theo đúng Quy chế về công tác văn thư và Quy chế về công tác lưu trữ của Tổng công ty;
  - + Giải quyết các giấy tờ cho CBCNV đi công tác và xác nhận cho khách đến làm việc tại Tổng công ty;
  - + Bảo mật thông tin, bảo vệ và sử dụng con dấu.

✓ **Công tác thư ký tổng hợp**

- Thông báo nội dung và thành phần các cuộc họp, hội nghị do lãnh đạo Tổng công ty triệu tập.
- Xây dựng trình lãnh đạo duyệt lịch các cuộc họp giao ban định kỳ, bất thường.
- Ghi chép biên bản và soạn thảo các văn bản, thông báo, kết luận, nghị quyết các cuộc họp giao ban, sơ kết, tổng kết và các cuộc họp khác do lãnh đạo Tổng công ty triệu tập. Tổng hợp, báo cáo việc thực hiện các kết luận và nghị quyết cuộc họp cho lãnh đạo Tổng công ty.

- Thu thập tổng hợp và xử lý các thông tin giúp lãnh đạo Tổng công ty điều phối các hoạt động của các phòng ban, đơn vị trực thuộc.

✓ **Nhiệm vụ khác**

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đảng ủy, HĐQT, Tổng giám đốc phân công;
- Thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ Tổng công ty;
- Công tác thường trực - bảo vệ nội bộ, bảo vệ an ninh trật tự cơ quan và công tác an ninh quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ;
- Là cơ quan thường trực giúp Tổng giám đốc thực hiện công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại về công tác tổ chức nhân sự, lao động tiền lương của cán bộ công nhân viên;
- Triển khai, hướng dẫn và tổ chức kiểm tra công tác thực hiện qui chế dân chủ cơ sở của các đơn vị trực thuộc ;
- Thực hiện các công việc liên quan đến cử cán bộ đi công tác nước ngoài;
- Công tác y tế khám chữa bệnh định kỳ, vệ sinh phòng bệnh cho cán bộ công nhân viên;
- Tham gia vào Hội đồng bảo hộ an toàn vệ sinh lao động, Hội đồng thi đua -khen thưởng Tổng công ty (theo quy định hiện hành);
- Phối hợp với Công đoàn làm công tác thăm hỏi, ma chay, cưới xin, ốm đau với gia đình và bản thân CBCNV Tổng công ty và quan hệ đối ngoại;
- Phối hợp với Công đoàn chăm lo về đời sống CBCNV Tổng công ty, tổ chức thăm quan, du lịch hàng năm, thăm viếng CBCNV đang làm việc hoặc nghỉ hưu trong các dịp hiếu, hỷ.

➤ **QUYỀN HẠN**

- Theo ủy quyền của Tổng giám đốc Tổng công ty, được giao dịch, ký kết hợp đồng với các đơn vị liên quan để thực hiện các công tác được giao;
- Chủ động giải quyết các công việc trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình;
- Chủ động bố trí, sắp xếp, phân công nhiệm vụ, theo dõi, kiểm tra, nhận xét... công việc của CBCNV. Được quyền đề nghị đề bạt, khen thưởng, kỷ luật, nâng và xếp lương cho CBCNV;
- Không phổ biến thông tin cho người không liên quan;
- Kiến nghị, đề xuất, tham mưu Tổng giám đốc các công việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng;
- Phòng TC-HC được quyền góp ý với các đơn vị về việc sử dụng lao động, phân công nhiệm vụ, thực hiện chính sách cán bộ, thi đua khen thưởng...
- Hướng dẫn, kiểm tra (định kỳ hoặc đột xuất) các đơn vị trực thuộc trong tất cả mọi khâu công tác thuộc các lĩnh vực: tổ chức, cán bộ, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo vệ nội bộ, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, hành chính quản trị, văn thư lưu trữ,...

❖ **Phòng Phát triển mạng lưới bán lẻ**

➤ **Chức năng**

Phòng Phát triển mạng lưới bán lẻ có 2 chức năng chính sau:

- Chức năng tổ chức quản lý và phát triển hệ thống bán lẻ toàn Tổng công ty;
  - Chức năng kinh doanh bán lẻ xăng dầu, nhiên liệu sinh học và các sản phẩm hoá dầu;
- Và các chức năng khác có liên quan do HĐQT hoặc Tổng giám đốc giao.

➤ **Nhiệm vụ**

- Quản lý hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu:
  - + Triển khai thực hiện các quy chế, quy định, quy trình, nội quy... hiện có của PETEC, PVOIL, Tập đoàn và của Nhà nước về giá cả, chi phí, quy trình vận hành, quản lý số lượng, chất lượng xăng dầu..., lập báo cáo Tổng công ty theo quy định;
  - + Tổ chức triển khai các quy định của PETEC, PVOIL, Tập đoàn và của Nhà nước về quản lý cơ sở vật chất cửa hàng bán lẻ xăng dầu, tổ chức sơn, quảng cáo, nhận diện thương hiệu theo quy định;

+ Tổ chức thực hiện công tác an toàn PCCC, an toàn lao động, an ninh, môi trường theo quy định của PETEC, PVOIL, Tập đoàn và của Nhà nước, chính quyền địa phương nơi cửa hàng xăng dầu đăng ký kinh doanh;

+ Trực tiếp quản lý, điều hành mọi hoạt động của các cửa hàng xăng dầu do Văn phòng Tổng công ty quản lý.

- Đầu tư, phát triển hệ thống bán lẻ xăng dầu: Lập dự án đầu tư mới, mua, bán, thuê các cửa hàng bán lẻ xăng dầu, các sản phẩm dầu khác, kho trung chuyển xăng dầu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tiến hành triển khai thực hiện (mua, bán, tổ chức xây dựng, sửa chữa, đưa vào khai thác...) sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Kinh doanh sản phẩm dầu (xăng, DO, FO, nhiên liệu sinh học, dầu nhờn và các sản phẩm dầu mỏ khác): Hàng tháng, quý, năm xây dựng chương trình kế hoạch bán lẻ sản phẩm dầu cho các khách hàng là đại lý bán lẻ xăng dầu, khách hàng công nghiệp, bunkering..., và tổ chức thực hiện công tác bán lẻ sản phẩm dầu, phát triển thị phần bán lẻ sản phẩm dầu trong khuôn khổ của luật pháp và các quy chế, quy định của Tổng công ty PETEC, của Tổng công ty Dầu Việt Nam –CTCP (PVOIL);

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng giám đốc và HĐQT về công tác quản lý bán lẻ sản phẩm dầu:

+ Nghiên cứu các quy định của pháp luật và các quy chế, quy định, chính sách PVOIL để soạn thảo các quy chế, quy định, chính sách về công tác quản lý, đầu tư, phát triển, bán lẻ sản phẩm dầu trình các cấp có thẩm quyền Tổng công ty phê duyệt và tổ chức, triển khai thực hiện trong toàn hệ thống Tổng công ty;

+ Đề xuất định mức nợ cho từng khách hàng của Phòng, phối hợp với Phòng TCKT trong công tác quản lý công nợ của khách hàng của Phòng. Trực tiếp quản lý công nợ do Phòng kinh doanh.

- Phối hợp với các Phòng Kinh doanh xăng dầu và Tài chính – Kế toán xây dựng cơ chế, chính sách giá và mức giá xăng dầu;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT, Tổng giám đốc giao.

#### ➤ Quyền hạn

- Theo ủy quyền của Tổng giám đốc Tổng công ty, được giao dịch, ký kết hợp đồng với các đơn vị liên quan để thực hiện các công tác được giao;

- Chủ động giải quyết các công việc trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Phòng;

- Chủ động bố trí, sắp xếp, phân công nhiệm vụ, theo dõi, kiểm tra, nhận xét... công việc của CBCNV trong Phòng. Được quyền đề nghị đề bạt, khen thưởng, kỷ luật, nâng và xếp lương cho CBCNV trong Phòng;

- Được quyền hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong toàn Tổng công ty trong việc thực hiện các quy chế, quy định của Tổng công ty thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Phòng;

- Kiến nghị, đề xuất, tham mưu các việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng;

- Soạn thảo trình HĐQT và Tổng giám đốc ban hành các nội quy, quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng và hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện quy định này.

- **23 đơn vị trực thuộc (20 Chi nhánh và 03 Xí nghiệp), gồm:**

+ Chi nhánh PETEC Hà Nội

+ Chi nhánh PETEC Hải Phòng

+ Chi nhánh PETEC Thái Bình

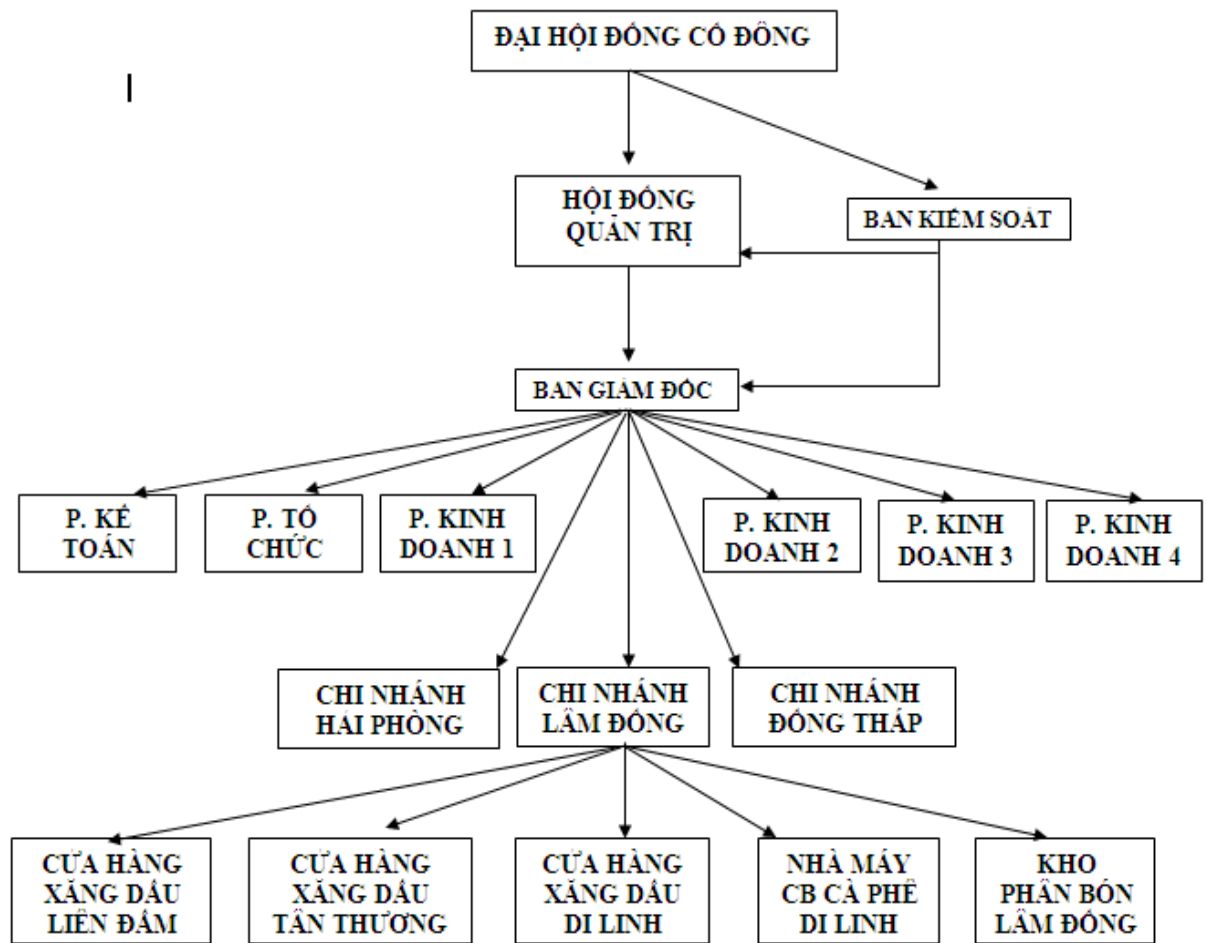
+ Chi nhánh PETEC Đà Nẵng

+ Chi nhánh PETEC Long An

+ Chi nhánh PETEC Cần Thơ

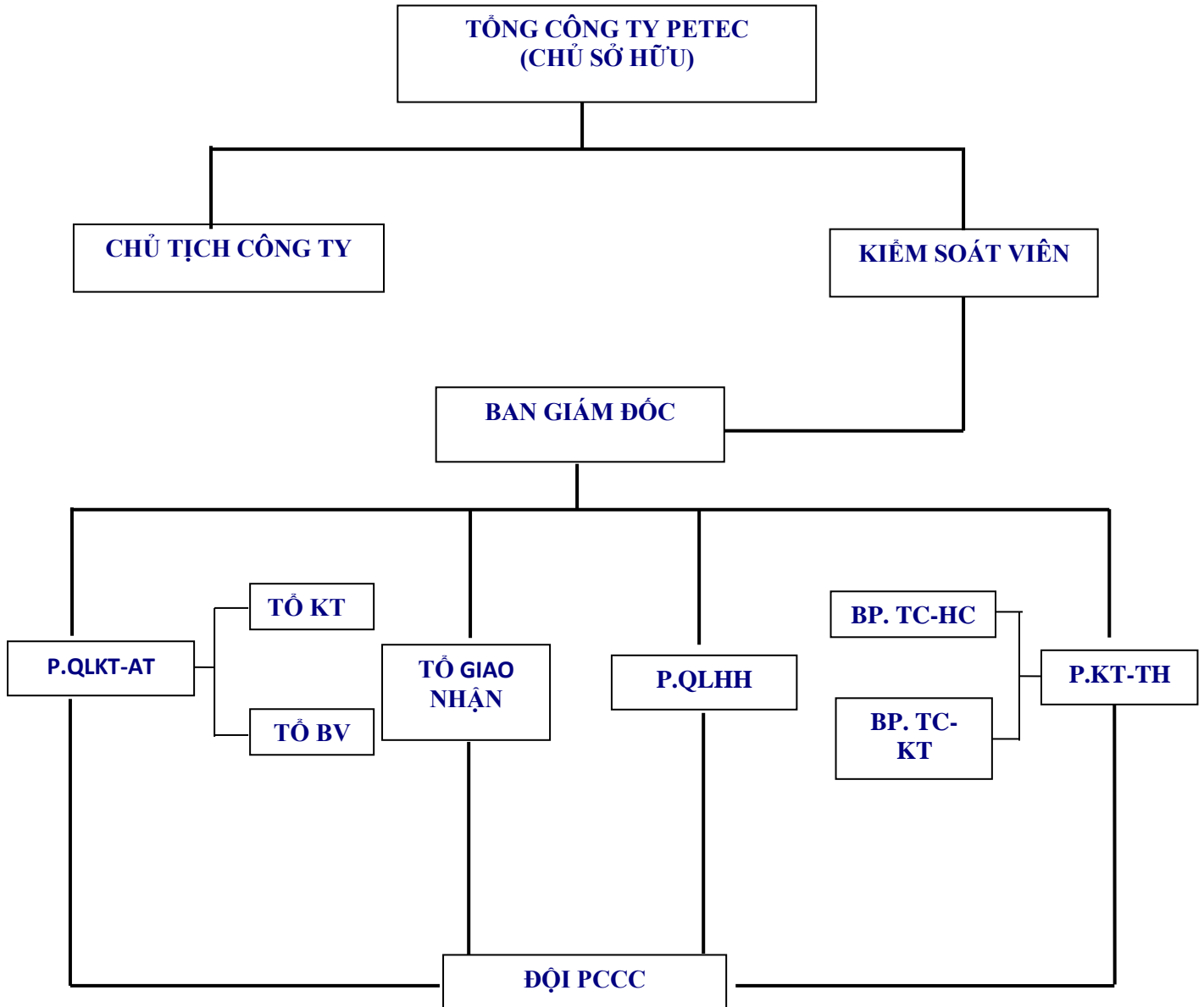
+ Chi nhánh PETEC Vĩnh Long

- + Chi nhánh PETEC Quảng Trị
  - + Chi nhánh PETEC Quảng Nam
  - + Chi nhánh PETEC Tây Ninh
  - + Chi nhánh PETEC Ninh Thuận
  - + Chi nhánh PETEC Bình Thuận
  - + Chi nhánh PETEC Trà Vinh
  - + Chi nhánh PETEC Bình Định
  - + Chi nhánh PETEC Lâm Đồng
  - + Chi nhánh PETEC Bình Phước
  - + Chi nhánh PETEC Đồng Nai
  - + Chi nhánh PETEC Bình Dương
  - + Chi nhánh PETEC Đồng Tháp
  - + Chi nhánh PETEC Hải Dương
  - + Chi nhánh PETEC Cà Mau
  - + Chi nhánh PETEC Hậu Giang
  - + XN Xăng dầu Cái Mép
  - + XN Xăng dầu Hòa Hiệp
  - + XN Xăng dầu Hải Phòng
- 02 vị thành viên, gồm:
- + Công ty CP Cà phê PETEC
- Sơ đồ tổ chức:



+ Công ty TNHH 1TV xăng dầu Anpha Vĩnh Long

Sơ đồ tổ chức



+ Vai trò của Người đại diện vốn:

Người đại diện vốn là người được PETEC bổ nhiệm/giới thiệu để bầu/bổ nhiệm hoặc ủy quyền bằng văn bản để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của PETEC với tư cách là chủ sở hữu, thành viên hoặc cổ đông tại Tổng công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Tổng công ty.

### 3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Tổng công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty

Vốn cổ phần tính đến thời điểm 31/08/2018 là 2.488.774.701.456 đồng được chia thành 248.877.470 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

#### 3.1. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/8/2018

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>683</b>	<b>248.877.470</b>	<b>2.488.774.700.000</b>	<b>100,00%</b>
1	Cổ đông tổ chức	38	245.743.723	2.457.437.230.000	98,74%
	<i>Trong đó: Nhà nước</i>	01	235.302.570	2.353.025.700.000	94,55%
2	Cổ đông cá nhân	645	3.133.747	31.337.470.000	1,26%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
1	Cổ đông tổ chức	0	-	-	-
2	Cổ đông cá nhân	0	-	-	-
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>0</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>683</b>	<b>248.877.470</b>	<b>2.488.774.700.000</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông của PETEC chốt ngày 31/08/2018*

#### 3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần tại ngày 31/08/2018

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Tổng công ty tính đến thời điểm 31/8/2018, như sau:

##### Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần

Stt	Tên cổ đông	Số ĐKKD/CMT/HC	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	<b>Tổng công ty Dầu Việt Nam -CTCP</b> <b><u>Đại diện:</u></b>	Số 305795054, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 01/8/2018 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp	<b>Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TpHCM</b>	<b>246.425.100 (*)</b>	<b>94,78%</b>
	Ông Đỗ Hoàng Phúc	022841216	305/28 Lê Văn Sỹ, P.1, Q. Tân Bình, TP. HCM	77.425.100	29,78%



Ông Nguyễn Ngọc Liên	024838175	611/39 Điện Biên Phủ, Phường 1, Quận 3, TP.HCM	26.000.000	10%
Ông Huỳnh Đức Trường	023287277	151/11 Nguyễn Trãi, P.2,Q.5,TP.HCM	65.000.000	25%
Ông Mai Quang Vinh	023743115	1/38 Trường Sơn, P. 4, Q. Tân Bình, TP. HCM.	26.000.000	10%
Ông Trần Mạnh Hùng		Đã chết	52.000.000	20%

(\*): Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP cử 05 cá nhân đại diện phần vốn góp tại PETEC với tổng số cổ phần theo vốn điều lệ là 246.425.100 cổ phần theo vốn điều lệ, tương ứng chiếm 94,78% vốn điều lệ của PETEC. Riêng phần đại diện của ông Trần Mạnh Hùng (đã chết), Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP chưa cử người bổ sung làm đại diện cho 52.000.000 cổ phần.

Tại ngày 31/08/2018, vốn góp của chủ sở hữu chưa được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP góp đủ do chưa thực hiện quyết toán vốn liên quan đến cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Thương mại và Kỹ thuật Đầu tư Petec.

### 3.3. Danh sách cổ đông sáng lập của Tổng công ty

Không có.

## 4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Tổng công ty PETEC, những công ty mà Tổng công ty PETEC đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổng công ty PETEC

### 4.1. Danh sách công ty mẹ:

Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL) là Công ty mẹ nắm giữ 235.302.570 cổ phần chiếm 94,55% vốn điều lệ thực góp của PETEC, nắm quyền kiểm soát, cụ thể:

Tên Công ty:	Tổng Công ty Dầu Việt Nam -CTCP
Tên viết tắt:	PVOIL
Trụ sở chính:	Tầng 14-18 Petro Vietnam Tower Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM.
Điện thoại:	(028) 3910 6990
Fax:	(028) 3910 6980
Website:	<a href="http://www.pvoil.com.vn">www.pvoil.com.vn</a>
GPKD số:	305795054
Ngành nghề kinh doanh:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất nhập khẩu và kinh doanh dầu thô trong và ngoài nước;</li> <li>- Xuất nhập khẩu và kinh doanh phân phối các sản phẩm dầu trong và ngoài nước;</li> <li>- Sản xuất sản phẩm dầu và Ethanol (E100);</li> <li>- Kinh doanh và xuất nhập khẩu sản phẩm Ethanol (E100);</li> </ul>

- Kinh doanh khác: vận tải xăng dầu, cho thuê kho bãi, môi giới và cung ứng dịch vụ tàu biển, kinh doanh bán lẻ, nhà hàng và dịch vụ ăn uống, bảo dưỡng sửa chữa ô tô, xe máy.	
Vốn điều lệ đăng ký	10.342.295.000.000 đồng (Mười nghìn ba trăm bốn mươi hai tỷ hai trăm chín mươi lăm triệu đồng)
Vốn điều lệ thực góp của PVOIL	10.342.295.000.000 đồng (Mười nghìn ba trăm bốn mươi hai tỷ hai trăm chín mươi lăm triệu đồng)
Giá trị vốn góp vào PETEC:	2.464.251.000.000 đồng (Hai nghìn bốn trăm sáu mươi bốn tỷ, hai trăm năm mươi một triệu đồng), chiếm tỷ lệ 94,78% vốn điều lệ.

**4.2. Danh sách công ty con của PETEC, những công ty do PETEC nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:**

STT	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ CP sở hữu
1	Công ty TNHH MTV An Pha Vĩnh Long	Ấp Thanh Mỹ 2, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	10	Kinh doanh dịch vụ kho bãi	100%
2	CTCP Cà phê Petec	3 Hoa Đào, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	30	Kinh doanh xăng dầu, cà phê	58,75%
3	CTCP Bất động sản và Kỹ thuật Xăng dầu (*)	194 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP HCM	38,3	Kinh doanh bất động sản và xăng dầu	30,71%

(\*): Mặc dù Tổng công ty không sở hữu hơn 50% vốn góp của Công ty CP Bất động sản và Kỹ thuật Xăng dầu (Petec Land), và theo đó Tổng công ty không nắm giữ được hơn 50% quyền biểu quyết, nhưng Tổng công ty có quyền kiểm soát Petec Land thông qua việc có đa số đại diện trong Hội đồng quản trị thực hiện chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của Petec Land. Theo đó, khoản đầu tư vào Petec Land được ghi nhận là khoản đầu tư vào công ty con trên báo cáo tài chính riêng.

**4.3. Danh sách các công ty liên kết của PETEC:**

STT	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ CP sở hữu
1	CTCP PETEC Bình Định	Số 389 Trần Hưng Đạo, Tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	30,6	Kinh doanh xăng dầu	31,54%
2	CTCP Kho vận Petec	Lô G1-9 KCN Nam Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	100	Kinh doanh dịch vụ kho bãi	31,50%

**5. Hoạt động kinh doanh**

**5.1. Sản phẩm dịch vụ chính**

- ✓ **Kinh doanh xăng dầu:**

PETEC là một doanh nghiệp có nhiều năm kinh nghiệm và uy tín trong lĩnh vực phân phối xăng dầu trong cả nước.

Nguồn hàng của PETEC là sản phẩm của nhà máy lọc dầu Dung Quất và nhập khẩu từ những nhà cung cấp có uy tín quốc tế, đảm bảo sự cung cấp ổn định cho thị trường.

Các chủng loại xăng dầu của PETEC mang đến cho khách hàng là những sản phẩm đảm bảo chất lượng, phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia và thế giới.



PETEC có hệ thống phân phối trải rộng khắp cả nước, được hỗ trợ bởi hạ tầng kỹ thuật gồm 4 kho xăng dầu với tổng sức chứa 140.000m<sup>3</sup> tại Hải Phòng, Đà Nẵng, Cái Mép (Vũng Tàu) và Vĩnh Long với hệ thống cầu cảng đảm bảo việc tiếp nhận từ các phương tiện vận tải xăng dầu đường thủy, hệ thống phân phối đảm bảo việc xuất hàng đường thủy và đường bộ.

PETEC sẵn sàng hợp tác cùng các nhà phân phối xăng dầu khác có nhu cầu trong việc sử dụng hệ thống kho xăng dầu của PETEC, cũng như sẵn sàng cung ứng các dịch vụ liên quan.



Với hệ thống kho cảng của PETEC và một mạng lưới cửa hàng xăng dầu được phân bố khắp 3 miền đất nước, cùng một đội ngũ nhân viên kinh nghiệm, nhiệt tình là cơ sở vững chắc cho sự phát triển của PETEC trong những năm tới.

Với hơn 30 năm kinh nghiệm trong kinh doanh và hoạt động kho, xăng dầu được giao qua mạng lưới phân phối bao quát của chúng tôi luôn kịp thời, đảm bảo và trên hết là an toàn.

✓ Kinh doanh dịch vụ kho hàng:

▪ **Kho tổng hợp Petec Phú Định (Đường Hồ Học Lãm, P.16, Q.8, Tp. Hồ Chí Minh)**

- **Tổng quan và vị trí:**



Kho tổng hợp Petec Phú Định được đầu tư, xây dựng với tổng diện tích chứa hàng 10.560 m<sup>2</sup>, chuyên phục vụ kinh doanh cho thuê kho và cung ứng các dịch vụ kho vận. Vị trí kho nằm cách đại lộ Võ Văn Kiệt (xa lộ Đông Tây) 1 km, QL.1A 2 km, Cảng sông Phú Định 500 m rất thuận lợi cả về giao thông đường bộ lẫn đường thủy để kết nối với các trung tâm thương mại, chợ đầu mối, khu công nghiệp và cảng sông, cảng biển của TP. HCM; với các tỉnh miền Tây Nam Bộ và miền Đông Nam Bộ. Từ Kho tổng hợp Phú Định đi đến các quận trung tâm TP. HCM như Quận 5, Quận 1, Quận 3, Quận 10 và Quận 4 chỉ mất từ 10 đến 20 phút.

Kho tổng hợp Phú Định được thiết kế và xây dựng theo các TCVN và có áp dụng tiêu chuẩn quốc tế đối với một số hạng mục yêu cầu về kỹ thuật cao đảm bảo an toàn PCCC, môi trường sinh thái. Kiến trúc kho hiện đại, hợp lý tạo thuận lợi cho công tác nhập xuất hàng hóa, tồn trữ và phân phối hàng hóa.

Kho tổng hợp Phú Định có công năng đặc biệt phù hợp làm kho tồn trữ, phân phối hoặc trung chuyển các hàng hóa như điện máy; sản phẩm tiêu dùng; sản phẩm thực phẩm và nước giải khát; sản phẩm trang trí nội thất và vật liệu xây dựng hoàn thiện; sản phẩm văn phòng phẩm và đồ gia dụng; thiết bị và vật liệu điện, điện tử;...

**- Các dịch vụ tại Kho tổng hợp Phú Định:**



- Dịch vụ cho thuê kho chứa hàng hóa;
- Dịch vụ kiểm đếm nhập/xuất hàng hóa;



- Dịch vụ kiểm kê và báo cáo tồn kho định kỳ;
- Dịch vụ vận chuyển phân phối hàng hóa;
- Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa trong kho;
- Dịch vụ đóng gói, dán nhãn hàng hóa;
- Và các dịch vụ khác.

✓ **Các dịch vụ gia tăng:**

- Dịch vụ XNK hàng hóa;
- Dịch vụ khai báo Hải quan;
- Dịch vụ vận tải/giao nhận hàng hóa.

## 5.2. Thị trường tiêu thụ sản phẩm của PETEC

Thị trường kinh doanh xăng dầu của PETEC trong năm 2018 được phân bố trên phạm vi cả nước, trong đó, phía Nam (khu vực TP. Hồ Chí Minh, miền Đông Nam Bộ, miền Tây Nam Bộ) chiếm 30%; miền Bắc (bao gồm cả các tỉnh Bắc Trung Bộ) chiếm 40%, miền Trung (bao gồm cả các tỉnh Nam Trung Bộ) chiếm 30%. PETEC có hệ thống cơ sở vật chất khá đồng bộ, phân bố trên cả 3 miền phục vụ cho hoạt động kinh doanh xăng dầu, gồm: 3 kho xăng dầu đầu mối và 1 kho trung chuyển với tổng sức chứa đến 146 ngàn m<sup>3</sup>, trong đó, kho xăng dầu Cái Mép có sức chứa 80 ngàn m<sup>3</sup> (có thể mở rộng đến 400 ngàn m<sup>3</sup>) và cầu cảng có thể tiếp nhận tàu đến 60 ngàn DWT. Ngoài ra, PETEC còn sở hữu hệ thống 30 cửa hàng xăng dầu, nhiều mặt bằng kho bãi, trụ sở làm việc tại TP. HCM, Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng và một số địa phương khác.

Bên cạnh đó, Tổng công ty PETEC cũng cho thuê kho xăng dầu, các kho hàng hóa tại kho để nâng cao hiệu suất sử dụng tài sản của Tổng công ty.

## 5.3. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/ dịch vụ

Tổng công ty có những quy định chặt chẽ về kiểm tra chất lượng hàng hóa cung ứng ra thị trường, kiểm tra các trang thiết bị, dụng cụ đo lường và kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy. Toàn bộ cán bộ công nhân viên của Tổng công ty đều phải học và nắm vững các nguyên tắc về quản lý chất lượng và các nguyên tắc về an toàn phòng cháy chữa cháy. Ngoài ra, Tổng công ty còn chịu sự kiểm tra theo quy định chung của Nhà nước ban hành về tiêu chuẩn chất lượng trong lĩnh vực xăng dầu và chất lượng đo lường.

Các mặt hàng kinh doanh của Tổng công ty có chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế hoặc cấp quốc gia đối với mặt hàng xăng dầu, theo quy định hiện hành của Nhà nước thì việc kiểm tra chất lượng từ khâu nhập khẩu đến khâu lưu thông phải thực hiện rất nghiêm ngặt.

## 5.4. Cơ cấu doanh thu thuần và lợi nhuận gộp qua các năm và quý báo cáo gần nhất:

### Cơ cấu doanh thu thuần của Tổng công ty hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Năm 2016		Năm 2017		6T/2018	
		Giá trị	%/ DTT	Giá trị	%/ DTT	Giá trị	%/ DTT
1	Doanh thu bán hàng hóa xăng	3.157.012	91,89%	3.669.184	90,17%	2.144.675	95,03%

	dầu						
2	Doanh thu dịch vụ thương mại khác	278.240	8,10%	399.347	9,81%	111.993	4,96%
3	Doanh thu động khác	477	0,01%	751	0,02%	315	0,01%
	<b>Cộng</b>	<b>3.435.729</b>	<b>100%</b>	<b>4.069.282</b>	<b>100%</b>	<b>2.256.983</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016, 2017, 6T năm 2018)

### Cơ cấu lợi nhuận gộp Tổng công ty hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Năm 2016		Năm 2017		6T/2018	
		Giá trị	%/ DTT	Giá trị	%/ DTT	Giá trị	%/ DTT
1	Lợi nhuận gộp từ kinh doanh hàng hóa dịch vụ	143.699	4,18%	164.962	4,05%	94.262	4,18%
	<b>Cộng</b>	<b>143.699</b>	<b>4,18%</b>	<b>164.962</b>	<b>4,05%</b>	<b>94.262</b>	<b>4,18%</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016, 2017, 6T năm 2018)

### 5.5. Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

- Biểu tượng logo của Tổng công ty:



- Website của Tổng công ty: [www.petec.com.vn](http://www.petec.com.vn)

### 6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

#### 6.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong 02 năm gần nhất

#### Kết quả hoạt động kinh doanh Tổng công ty mẹ:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm	6T Năm 2018
1	Tổng giá trị tài sản	1.525.710.835	1.444.110.653	(5,35)%	1.513.950.010
2	Vốn chủ sở hữu	843.607.600	828.178.576	(1,83)%	829.008.465
3	Vốn góp của chủ sở	2.488.774.701	2.488.774.701	0,00%	2.488.774.701

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm	6T Năm 2018
	hữu (*)				
4	Doanh thu thuần	3.144.880.644	3.686.852.022	17,23%	2.144.502.986
5	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(22.767.328)	(15.320.310)	-	949.171
6	Lợi nhuận khác	929.462	(30.730)	(103,31)%	107.281
7	Lợi nhuận trước thuế	(21.837.866)	(15.351.040)	-	916.838
8	Lợi nhuận sau thuế	(21.837.866)	(15.351.040)	-	916.838
9	Tỷ lệ LNST/Vốn CSH	(2,56)%	(1,84)%	-	0,11%
10	Giá trị sổ sách cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	3.328	3.389	-	3.330

*Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017, 6T năm 2018*

(\*): Số liệu vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã góp, phần chênh lệch giữa số thực góp và vốn điều lệ (2.600 tỷ đồng) chờ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam quyết toán cổ phần hóa và góp bổ sung. Theo quyết định số 1020/QĐ-DKVN ngày 07/05/2010 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư Petec, tại thời điểm 31/12/2010 giá trị tài sản của Xí nghiệp Xăng dầu Cát Lái được đánh giá tăng thêm 38.194.089.398 đồng (giá trị xác định lại là 44.011.244.211 đồng, so với giá trị còn lại là 5.817.154.813 đồng), tương ứng với mức tăng thêm của vốn chủ sở hữu. Tuy nhiên, đây là Xí nghiệp liên doanh được thành lập theo hợp đồng liên doanh số 58/HĐKT ngày 20/11/1991 giữa Công ty Hải sản Biển Đông - Bộ tư lệnh Hải quân và Công ty Xuất Nhập khẩu Dầu khí ( tiền thân của Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – Công ty cổ phần). Tài sản tại Xí nghiệp Xăng dầu Cát Lái hình thành từ liên doanh này sẽ thuộc đồng sở hữu của Tổng công ty và Bộ Tư lệnh Hải quân, khi hết thời hạn liên doanh, giá trị tài sản này sẽ được xác định và phân chia 50/50 cho các bên liên doanh. Tại thời điểm lập báo cáo, Tổng công ty, Bộ Tư lệnh Hải quân và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam chưa thống nhất hướng xử lý khoản chênh lệch tăng thêm này. Đến tháng 05/2013 đã chấm dứt liên doanh. Về chênh lệch đánh giá lại tài sản 38.194.089.398 đồng, Tổng công ty đã có văn bản báo cáo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

**Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ của đơn vị kiểm toán tại BCTC riêng năm 2017:**

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam cũng lưu ý đến Thuyết minh số V.4 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, Tổng công ty đang ghi nhận khoản phải thu khác từ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam liên quan đến khoản lỗ lũy kế đến ngày 18/05/2011 là thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển sang loại hình công ty cổ phần với số tiền là 169.785.513.359 đồng. Khoản phải thu này phát sinh từ việc xác định phần vốn nhà nước tại ngày 18/05/2011 nhưng chưa được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các cơ quan nhà nước có liên quan phê duyệt quyết toán. Do đó, họ chưa có đủ thông tin về giá trị sẽ được quyết toán và khoản chênh lệch (nếu có) so với giá trị ghi nhận trên khoản mục phải thu khác này. Vì vậy, họ không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh số liệu này hay không.

**Vấn đề cần lưu ý của đơn vị kiểm toán tại BCTC riêng năm 2017:**

– Tại ngày 24/10/2017, Kiểm toán nhà nước ra thông báo số 836/TB-KTNN về việc truy thu thuế bảo vệ môi trường giai đoạn 2015-2016 tại Tổng công ty Dầu Việt Nam, trong đó số tiền truy thu đối với Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – Công ty Cổ phần (Công ty con của PVOIL) là

13.880.150.000 VND. Theo đó, ngày 14/11/2017 Tổng công ty đã có văn bản số 005166/PTC-TCKT gửi Kiểm toán Nhà nước về việc giải trình số tiền truy thu thuế bảo vệ môi trường, công văn số 005346/PTC-TCKT ngày 27/11/2017 gửi Cục thuế Tp.HCM về việc phúc đáp công văn số 15818/TB-CT ngày 09/11/2017 về việc nộp thuế bảo vệ môi trường theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước và các văn bản báo cáo Tổng công ty Dầu Việt Nam thu thuế bảo vệ môi trường theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước. Khoản tiền truy thu thuế bảo vệ môi trường nêu trên Tổng công ty chưa hạch toán trong năm 2017 do phải chờ kết quả kết quả xử lý kiến nghị của Tổng công ty.

**Kết quả hoạt động kinh doanh Tổng công ty hợp nhất:**

*Đơn vị tính: ngàn đồng*

St t	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm	6T Năm 2018
1	Tổng giá trị tài sản	1.557.394.898	1.473.950.157	(5,36)%	1.528.421.883
2	Vốn chủ sở hữu	832.311.137	810.267.366	(2,65)%	809.406.618
3	Vốn góp của chủ sở hữu	2.488.774.701	2.488.774.701	0,00%	2.488.774.701
4	Doanh thu thuần	3.435.730.737	4.069.282.924	18,44%	2.256.983.563
5	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(23.922.431)	(21.968.230)	-	(1.997.775)
6	Lợi nhuận khác	1.355.161	139.911	(89,68)%	578.314
7	Lợi nhuận trước thuế	(22.567.270)	(21.828.619)	-	(1.419.460)
8	Lợi nhuận sau thuế	(22.567.270)	(21.828.619)	-	(1.419.460)
	LNST của cổ đông không kiểm soát	(611.144)	(1.206.319)	-	(215.019)
	LNST công ty mẹ	(21.956.126)	(20.622.300)	-	(1.204.441)
9	Tỷ lệ LNST/Vốn CSH	(2.60)%	(2.51)%	-	(0,18)%
10	Giá trị sổ sách cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	3.324	3.241	-	3.238

*Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017, 6T năm 2018*

**Cơ sở ý kiến ngoài trừ và vấn đề cần lưu ý của kiểm toán đối với BCTC hợp nhất năm 2017:**

Như đã trình bày tại thuyết minh V.4, Công ty đang ghi nhận khoản thu khác từ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam liên quan đến khoản lỗ lũy kế đến ngày 18/05/2011( thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển sang công ty cổ phần) với số tiền là 169.785.513.359 đồng. Khoản thu này phát sinh từ việc xác định lại phần vốn nhà nước tại ngày 18/05/2011 nhưng chưa được Tập đoàn Dầu khí và các cơ quan Nhà nước có liên quan phê duyệt quyết toán. Do đó, chúng tôi chưa có đủ thông tin về giá trị sẽ được quyết toán và khoản chênh lệch (nếu có) so với giá trị ghi nhận trên khoản mục này. Vì vậy chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh số liệu này hay không.

**Vấn đề cần lưu ý của đơn vị kiểm toán tại BCTC Hợp nhất năm 2017:**

– Tại ngày 24/10/2017, Kiểm toán nhà nước ra thông báo số 836/TB-KTNN về việc truy thu thuế bảo vệ môi trường giai đoạn 2015-2016 tại Tổng Công ty Dầu Việt Nam, trong đó số tiền truy thu đối với Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – Công ty Cổ phần (Công ty con của PVOIL) là



13.880.150.000 VND. Theo đó, ngày 14/11/2017 Tổng công ty đã có văn bản số 005166/PTC-TCKT gửi Kiểm toán Nhà nước về việc giải trình số tiền truy thu thuế bảo vệ môi trường, công văn số 005346/PTC-TCKT ngày 27/11/2017 gửi Cục thuế Tp.HCM về việc phúc đáp công văn số 15818/TB-CT ngày 09/11/2017 về việc nộp thuế bảo vệ môi trường theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước và các văn bản báo cáo Tổng công ty Dầu Việt Nam thu thuế bảo vệ môi trường theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước. Khoản tiền truy thu thuế bảo vệ môi trường nêu trên Tổng công ty chưa hạch toán trong năm 2017 do phải chờ kết quả kết quả xử lý kiến nghị của Tổng công ty.

## **6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm báo cáo**

### **✓ Thuận lợi:**

- Với bề dày trên 37 năm hoạt động, Tổng công ty có tập thể cán bộ, nhân viên có trình độ, năng lực, gắn bó và tâm huyết với Tổng công ty, với công việc.

- Đối với các lĩnh vực hoạt động, đặc biệt là trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và xuất nhập khẩu, Tổng công ty đã tạo dựng được uy tín cho thương hiệu PETEC, được khách hàng và đối tác đánh giá cao nên đã tạo dựng được nhiều khách hàng truyền thống. Hệ thống tổng đại lý và đại lý kinh doanh xăng dầu của PETEC được đánh giá là tương đối vững chắc với một mạng lưới cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

- Đối với việc kinh doanh xăng dầu, cơ sở vật chất kỹ thuật là một lợi thế trong cạnh tranh cũng như trong kinh doanh. PETEC có hệ thống kho cảng xăng dầu đầu nguồn nằm ở những vị trí chiến lược như TP Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng và đặc biệt là PETEC đã đưa vào sử dụng kho cảng xăng dầu nước sâu tại Cái Mép, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có thể tiếp nhận tàu dầu đến 60 ngàn tấn, dung tích kho chứa là 80 ngàn m<sup>3</sup> (dự án có thể mở rộng đến 450 - 500 ngàn m<sup>3</sup>). Ngoài ra, PETEC đang tiếp tục triển khai xây dựng các kho trung chuyển trên các địa bàn trọng yếu để thực hiện chiến lược phát triển kinh doanh trên diện rộng.

- Hệ thống quản lý của Tổng công ty được xây dựng phù hợp với các chuẩn mực quản trị doanh nghiệp; đội ngũ cán bộ quản lý chủ chốt là những người có kinh nghiệm, có kiến thức về quản lý.

- Là công ty con của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL), đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, một tập đoàn kinh tế nhà nước tiêu biểu, có nhiều tiềm lực và tiềm năng phát triển là điều kiện rất thuận lợi để PETEC tăng tốc phát triển.

### **✓ Khó khăn:**

- Chính sách quản lý của nhà nước liên quan đến lĩnh vực kinh doanh xăng dầu có tác động quyết định đến hoạt động cốt lõi của PETEC đang có nhiều thay đổi. Trong lĩnh vực bán lẻ xăng dầu, hệ thống phân phối của Tổng công ty còn thiếu so với quy mô hoạt động của Tổng công ty hiện nay.

- Nền kinh tế Việt Nam trong năm 2018 dù có những chỉ dấu tích cực nhưng dự báo vẫn chưa hết khó khăn, tổng cầu vẫn ở mức thấp, ảnh hưởng tới khả năng tiêu thụ hàng hóa nói chung và xăng dầu nói riêng.

- Mức thu nhập của người lao động chưa thực sự cao so với các doanh nghiệp trong ngành cũng như ngành nghề dịch vụ khác nên có thể khó giữ được người giỏi ở lại làm việc và gắn bó lâu dài với Tổng công ty.

- Dù có nhiều cố gắng trong vận dụng cơ chế tạo nguồn, nhưng công suất sử dụng các kho xăng dầu PETEC vẫn rất thấp.

- Một vài cơ sở vật chất của Tổng công ty đang xuống cấp nhanh vì khai thác với hiệu suất cao

trong một thời gian dài nhưng chưa có điều kiện đầu tư tu bổ.

- Việc mở rộng các lĩnh vực kinh doanh mới, đòi hỏi nhiều thời gian để xây dựng và thiết lập hệ thống.

## **7. Vị thế của PETEC so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

### **7.1. Vị thế của PETEC trong ngành**

Thị trường xăng dầu Việt nam trong năm 2018 đón nhận nhiều khó khăn trước những diễn biến khó đoán trước của thị trường xăng dầu thế giới tác động. Bên cạnh đó, bản thân thị trường trong nước đã xuất hiện nhiều hơn những khó khăn, thách thức.

Sau gần 4 năm thực hiện Nghị định 83, số lượng đầu mỗi xăng dầu trên cả nước tăng nhanh chóng từ 10 đầu mỗi lên trên 30 đầu mỗi vào những ngày cuối năm 2016 đẩy mức độ cạnh tranh ở đầu vào của chuỗi cung ứng xăng dầu lên cao, cuộc chiến giá chiết khấu và dịch vụ sau bán hàng trở nên khốc liệt hơn bao giờ hết; các đầu mỗi đã và đang tận dụng tối đa các nguồn lực và lợi thế thương mại để có thể tồn tại được. Bên cạnh đó, số lượng thương nhân phân phối cũng tăng với tốc độ chóng mặt khi mà có trên 130 thương nhân phân phối trong cả nước.

Sản lượng tiêu thụ xăng dầu trong năm 2016 của cả nước tính vào khoảng 16.700.000 m<sup>3</sup>/tấn, trong đó Petrolimex ước đạt 8.900.000 m<sup>3</sup>/tấn chiếm 53,3% thị phần cả nước; PVOIL ước đạt 3.300.000 m<sup>3</sup>/tấn chiếm 19,76% thị phần cả nước; còn lại khoảng 26,94% thị phần thuộc về các đầu mỗi khác. Về phía PETEC, sản lượng kinh doanh năm 2016 đạt 355.000 m<sup>3</sup>/tấn chiếm khoảng 2,4% thị phần cả nước. So với 2 năm trước đó, sản lượng kinh doanh của PETEC đã có những chuyển biến rất tích cực khi mà các khó khăn và thách thức của thị trường trong nước ngày càng nhiều trong khi vẫn gia tăng được sản lượng kinh doanh, giữ vững và phát triển thêm được thị trường. Về cơ cấu kinh doanh, bên cạnh việc tiếp tục giữ vững vị thế trong hoạt động bán buôn xăng dầu, PETEC đang thúc đẩy sự chuyển biến trong khối bán lẻ khi gia tăng số lượng cửa hàng xăng dầu thuộc sở hữu, sản lượng kinh doanh của khối cửa hàng xăng dầu cũng có bước nhảy vọt sau khi thực hiện các thay đổi đồng bộ nhằm cải tạo hệ thống cửa hàng xăng dầu này.

### **7.2. Triển vọng phát triển của ngành**

Theo OPEC, nhu cầu sử dụng nguồn nhiên liệu dầu khí ngày càng tăng, đặc biệt là đối với các nước đang phát triển, đến năm 2025, nguồn cung sẽ không đáp ứng kịp nguồn cầu. Tuy nhiên, trữ lượng dầu mỏ có hạn, không thể tái tạo và chưa thể thay thế bằng nguồn nhiên liệu khác, quá trình tìm kiếm gặp nhiều khó khăn.

Trong nước, ngành dầu khí đang phát triển từng bước vững chắc. Nhà máy lọc dầu Dung Quất đang mở rộng quy mô nâng công suất và ứng dụng công nghệ hóa dầu đầu tiên ở Việt Nam để đáp ứng khoảng 50% nhu cầu trong nước. Đối với PVN, mục tiêu cụ thể của lĩnh vực tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí thì các chỉ tiêu gia tăng trữ lượng dầu khí và khai thác dầu khí đóng vai trò chủ đạo. Trong đó, gia tăng trữ lượng đảm bảo gấp 2 lần khối lượng đã khai thác bình quân. Đến năm 2020 và 2030, khai thác dầu khí đạt tỷ lệ tăng trưởng gấp 2 lần khối lượng đang khai thác hiện tại trong nước. PVN cũng mở rộng đầu tư tại 3 trung tâm là Nga và SNG, Nam Mỹ, và Bắc Phi.

Ngoài ra, Việt Nam còn liên doanh khai thác dầu khí ở các quốc gia khác như Cuba, Venezuela, Malaysia, Iran, ...

## **8. Chính sách đối với người lao động**

### **8.1. Số lượng người lao động trong Tổng công ty:**

Tính đến thời điểm 31/08/2018 tổng số lao động của PETEC là 467 lao động. Cơ cấu lao động cụ

thể như sau:

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ %
<b>Phân theo giới tính</b>	<b>467</b>	<b>100</b>
Nam	381	82
Nữ	86	18
<b>Phân theo hợp đồng lao động</b>	<b>467</b>	<b>100</b>
Hợp đồng LĐ không xác định thời hạn	344	73,66
Hợp đồng lao động từ 1 đến 3 năm	101	21,63
Hợp đồng lao động dưới 1 năm	22	4,71
<b>Phân theo trình độ chuyên môn</b>	<b>467</b>	<b>100</b>
Trên Đại học	14	3
Đại học	159	34,05
Cao đẳng, trung cấp	71	15,2
Công nhân kỹ thuật, sơ cấp, lao động phổ thông	223	47,75
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>467</b>	<b>100</b>

Nguồn: PETEC

## 8.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp và các chính sách đãi ngộ khác

PETEC xác định lợi thế cạnh tranh hiện nay được xây dựng dựa trên 3 yếu tố cốt lõi là: (1) *Nguồn tài nguyên nhân lực*; (2) *Hệ thống quản lý* và (3) *Cơ sở vật chất kỹ thuật*. Trong đó, yếu tố Nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng nhất và mang tính quyết định. Chính vì vậy, PETEC đã xây dựng chính sách đối với người lao động sau:

- Xây dựng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp; Bố trí nhân sự phù hợp với chuyên môn, sở trường, năng lực cán bộ.
- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính sách, quy trình, quy chế từ tuyển dụng - đào tạo - sử dụng - đánh giá - đãi ngộ phù hợp.
- Liên tục đào tạo bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng, tay nghề để người lao động đáp ứng yêu cầu công việc.
- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh công việc, chính sách nhân viên và chế độ lương, thưởng, đãi ngộ theo năng lực và hiệu quả kinh doanh nhằm động viên, khuyến khích người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo trong công việc và gắn bó lâu dài với PETEC. Cụ thể: Quy định thưởng khuyến khích gia tăng sản lượng, Quy định khoán chi phí cho cửa hàng xăng dầu,...
- Định biên lại lao động trong Tổng công ty theo hướng chuẩn hóa các chức danh và kiêm nhiệm các công việc khác.
- Đảm bảo mức thu nhập bình quân của người lao động đủ đáp ứng nhu cầu cuộc sống và có tích lũy.
- Người lao động làm việc tại PETEC được hưởng đầy đủ các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm sức khỏe, trợ cấp ốm đau, thai sản, trợ cấp thôi việc theo đúng luật định.

- Tạo môi trường làm việc an toàn, thân thiện, hiện đại; khuyến khích cho cán bộ - công nhân viên học tập, nâng cao trình độ.
- Mức lương bình quân năm 2017 là 10,187 triệu đồng/người/tháng.

## 9. Chính sách cổ tức

Tổng công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; Ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Tổng công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của năm tới.

Trong những năm qua, do tình hình hoạt động kinh doanh của Tổng công ty thua lỗ nên Tổng công ty chưa thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông.

## 10. Tình hình tài chính

### 10.1. Các chỉ tiêu cơ bản

- **Năm tài chính**: Năm tài chính của Tổng công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

- **Chế độ kế toán**: Tổng công ty áp dụng chế độ kế toán Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC – Hướng dẫn chế độ kế toán Doanh nghiệp do Bộ Tài chính ban hành ngày 22/12/2014 và Thông tư 202/2014/TT-BTC hướng dẫn phương pháp lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính cùng các thông tư và chuẩn mực kế toán Việt Nam đã ban hành, sửa đổi bổ sung.

- **Khấu hao TSCĐ**:

Chi phí khấu hao TSCĐ của Tổng công ty được trích phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- ✓ TSCĐ được xác định theo nguyên giá trừ (-) giá trị hao mòn lũy kế.
- ✓ Nguyên giá TSCĐ bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.
- ✓ TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian tính khấu hao cụ thể như sau:
 

○ Nhà xưởng và vật kiến trúc	05-30 năm
○ Máy móc thiết bị	06-25 năm
○ Phương tiện vận tải	05-20 năm
○ Thiết bị văn phòng	03-10 năm
○ Phần mềm quản lý	05 năm
○ Tài sản cố định khác	25 năm

- **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Tổng công ty luôn thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ đến hạn..

- **Các khoản phải nộp theo luật định**

Các khoản phải nộp theo luật định như: các loại thuế, phí và lệ phí, ... luôn được Tổng công ty

thực hiện tốt, hoàn thành nghĩa vụ của mình.

**Số dư các loại thuế phải nộp theo luật định của Tổng công ty hợp nhất**

*ĐVT: ngàn đồng*

Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017	6T Năm 2018
Thuế GTGT hàng bán nội địa	4.549.769	5.785.397	4.485.121
Thuế TNCN	219.134	83.632	80.766
Thuế bảo vệ môi trường	67.194.754	53.966.869	46.000.864
<b>Tổng cộng</b>	<b>71.963.657</b>	<b>59.835.897</b>	<b>50.566.751</b>

*Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017, 6T Năm 2018*

– **Trích lập các quỹ theo luật định**

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Tổng công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

**Số dư các quỹ qua các năm của Tổng công ty hợp nhất**

*ĐVT: ngàn đồng*

Stt	Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017	6T Năm 2018
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	122.706	54.125	22.897
2	Quỹ đầu tư phát triển	8.760.525	8.760.525	8.760.525
3	Quỹ dự phòng tài chính	-	-	-
	<b>Tổng Cộng</b>	<b>8.883.231</b>	<b>8.814.650</b>	<b>8.783.149</b>

*Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017, 6T Năm 2018*

– **Chi phí trả trước dài hạn**

**Chi tiết chi phí trả trước dài hạn của Tổng công ty hợp nhất tại thời điểm 30/06/2018** như sau:

*Đvt: đồng*

Khoản mục	Năm 2017	30-06-2018
Lợi thế vị trí địa lý phát sinh từ cổ phần hóa	211.800.492.266	207.904.715.529
Giá trị thương hiệu phát sinh từ cổ phần hóa	2.588.629.112	2.292.786.044
Lợi thế quyền sử dụng đất CHXD 19/4 tại Bình Thuận	13.538.512.500	13.356.787.500
Chi phí san lấp mặt bằng	20.368.078.030	20.064.076.864
Chi phí trả trước dài hạn khác	20.352.374.023	22.615.450.470
<b>Tổng cộng</b>	<b>268.648.085.931</b>	<b>266.233.816.407</b>

Lợi thế kinh doanh phát sinh từ cổ phần hóa thể hiện giá trị thương hiệu và giá trị lợi thế vị trí địa lý đối với đất thuê trả tiền hàng năm ghi nhận vào giá trị Tổng công ty khi cổ phần hóa ngày 18/05/2011.

Sở Tài chính Tp.HCM đã có công văn số 4033/STC-BVG ngày 09/06/2016 về việc chấp thuận Tổng công ty được khấu trừ giá trị lợi thế vị trí địa lý còn lại sau khi phân bổ vào chi phí đến thời điểm 31/12/2013 vào tiền thuê đất phải nộp của các năm tiếp theo. Hiện Tổng công ty đã gửi hồ sơ đến các cơ quan thuế địa phương và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

– **Tổng dư nợ vay**

- ✓ Dư nợ vay của Tổng công ty mẹ như sau:

**Tổng dư nợ vay qua các năm Tổng công ty mẹ**

*ĐVT: ngàn đồng*

Stt	Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017	6T Năm 2018
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	0	0	2.622.242.606
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	-
<b>Tổng Cộng</b>		<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2.622.242.606</b>

*Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017, 6T Năm 2018*

Vay nợ tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh.

- ✓ Dư nợ vay của Tổng công ty hợp nhất như sau:

**Tổng dư nợ vay qua các năm Tổng công ty hợp nhất**

*ĐVT: ngàn đồng*

Stt	Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017	6T Năm 2018
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	38.057.764	24.960.965	9.874.131
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	-
<b>Tổng Cộng</b>		<b>38.057.764</b>	<b>24.960.965</b>	<b>9.874.131</b>

*Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017, 6T Năm 2018*

(1): Chi tiết “Vay và nợ ngắn hạn” của Tổng công ty hợp nhất như sau:

*ĐVT: ngàn đồng*

Ngân hàng	31/12/2016	31/12/2017	6T Năm 2018
NH TMCP Đông Á	7.749.792	2.291.431	323.172
NH Đầu tư và Phát triển Việt Nam	28.927.972	22.669.533	6.928.716
NH HD Bank	1.380.000	-	2.622.243
<b>Tổng cộng</b>	<b>38.057.764</b>	<b>24.960.964</b>	<b>9.847.131</b>

*Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017, 6T Năm 2018*

– **Tình hình công nợ hiện nay**

**Tình hình các khoản công nợ của Tổng công ty hợp nhất như sau:**

- ✓ **Các khoản phải thu:**

*ĐVT: ngàn đồng*

Stt	Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017	6T Năm 2018
<b>I</b>	<b>Phải thu ngắn hạn</b>	<b>302.592.448</b>	<b>288.985.912</b>	<b>356.135.054</b>
1	Phải thu của khách hàng	717.472.530	707.639.029	781.970.842
2	Trả trước cho người bán	6.189.913	6.619.711	8.157.234
3	Phải thu khác	214.815.656	216.977.999	209.146.137
4	Dự phòng phải thu khó đòi	(635.963.287)	(642.440.250)	(643.661.324)
5	Tài sản thiếu chờ xử lý	77.635	189.423	522.165
<b>II</b>	<b>Phải thu dài hạn</b>	<b>2.526.000</b>	<b>2.526.000</b>	<b>2.526.000</b>
1	Phải thu dài hạn của khách hàng	19.957.828	19.787.254	19.766.254
2	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	(17.431.828)	(17.261.254)	(17.250.254)
	<b>Tổng Cộng</b>	<b>305.118.447</b>	<b>291.511.912</b>	<b>358.661.054</b>

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017, 6T Năm 2018

✓ **Các khoản phải trả:**

ĐVT: ngàn đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017	6T Năm 2018
<b>I.</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>724.813.761</b>	<b>663.394.791</b>	<b>718.727.204</b>
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	38.057.764	24.960.965	9.874.131
2	Phải trả người bán	593.098.416	540.525.425	615.846.282
3	Người mua trả tiền trước	7.374.458	21.056.190	26.902.104
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	71.963.657	59.835.898	50.566.752
5	Phải trả người lao động	8.635.020	7.217.058	5.214.502
6	Các khoản phải trả, phải nộp khác	5.561.740	9.745.130	10.300.536
7	Quỹ khen thưởng phúc lợi	122.706	54.125	22.897
<b>II.</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>270.000</b>	<b>288.000</b>	<b>288.000</b>
1	Phải trả người bán dài hạn	-	-	-
2	Phải trả dài hạn khác	270.000	288.000	288.000
	<b>Tổng Cộng</b>	<b>725.083.761</b>	<b>663.682.791</b>	<b>719.015.204</b>

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017, 6T Năm 2018

**10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Tổng công ty hợp nhất qua các năm

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017	6T Năm 2018
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>	<b>Lần</b>			



+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)		0,64	0,61	0,66
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn		0,49	0,50	0,57
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>	<b>Lần</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng Tài sản		0,47	0,45	0,47
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu		0,87	0,82	0,88
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân)	Vòng	36,58	42,15	30,86
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	2,21	2,76	1,48
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-	-	-
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	-	-	-
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	-	-	-
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-	-	-
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng/CP	-	-	-
+ Giá trị sổ sách trên mỗi CP	Đồng/CP	3.324	3.241	3.238

Nguồn: Số liệu tính toán dựa trên BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017, 6T Năm 2018

✚ (Do lợi nhuận Tổng công ty Hợp nhất âm, nên chỉ tiêu khả năng sinh lời không được tính)

## 11. Tài sản

**Tình hình tài sản cố định tại ngày 31/12/2017 của Tổng công ty hợp nhất như sau:**

*Đvt: Ngân đồng*

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
<b>I.</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>695.695.164</b>	<b>378.959.789</b>	<b>-45,53%</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	571.677.115	346.372.870	-41,38%
2	Phương tiện vận tải	50.547.292	12.231.291	-75,80%
3	Máy móc và thiết bị	30.450.382	8.381.418	-72,48%
4	Thiết bị văn phòng	4.039.713	370.800	-90,82%
5	Khác	38.980.661	11.603.410	-41,27%
<b>II.</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>310.939.727</b>	<b>301.592.875</b>	<b>-3,01%</b>
1	Quyền sử dụng đất	307.385.451	300.573.746	-2,22%



2	Phần mềm máy tính	3.554.277	1.019.129	-71,33%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.006.634.891</b>	<b>680.552.664</b>	<b>-32,39%</b>

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017

## 12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Dựa vào kế hoạch đầu tư xây dựng, định hướng phát triển của Tổng công ty cho giai đoạn 2016-2020, PETEC đưa ra kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức dự kiến các năm như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018		Năm 2019	
		Thực hiện	% tăng giảm so với năm 2017 (%)	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2018 (%)
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	2.488	0%	2.488	0%
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	5.910	6,01%	6.185	4,45%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	11,1	46,84%	17,3	35,83%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần.	%	0,18%	-	0,28%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	0,44%	-	0,69%	-
Cổ tức (%)	%	-	-	-	-

Nguồn: Kế hoạch kinh doanh năm 2016-2020 của PETEC theo NQ số 48/NQ-DVN ngày 03/06/2016

### Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận nói trên:

Tổ chức kinh doanh xăng dầu tuân thủ chính sách của Tổng công ty và phù hợp với đặc điểm, tình hình tại đơn vị. Giữ ổn định thị phần, hệ thống phân phối, duy trì tốc độ phát triển sản lượng phù hợp với tăng trưởng chung của cả thị trường. Triển khai kinh doanh nhiên liệu sinh học theo lộ trình chính phủ phê duyệt;

Tập trung gia tăng sản lượng CHXD(cửa hàng xăng dầu) thông qua gia tăng sản lượng các cửa hàng xăng dầu hiện hữu và các cửa hàng xăng dầu phát triển mới;

Đẩy mạnh thực hiện Đề án 1114 về nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại cửa hàng xăng dầu và Đề án 808 ” Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại kho xăng dầu”.

Đẩy mạnh phát triển CHXD theo hình thức: đầu tư, mua, thuê dài hạn, hợp tác đầu tư...., chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư với các dự án đầu tư CHXD theo đúng quy định của pháp luật và của Tổng công ty;

Khai thác an toàn và hiệu quả dịch vụ PVOIL Mobile nhằm gia tăng sản lượng bán lẻ;

Xây dựng và triển khai quyết liệt các giải pháp để giải quyết tình trạng mất cân đối vốn, chủ động thu xếp vốn lưu động phục vụ cho sản xuất kinh doanh;

Chủ động cân đối chi phí/hiệu quả kinh doanh để thực hiện di tu sửa chữa các kho xăng dầu đảm

bảo an toàn phòng chống cháy nổ, an toàn vận hành khai thác.

Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các đơn vị, đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển nguồn vốn kinh doanh; Kiểm soát chặt chẽ công nợ, không để phát sinh thêm nợ xấu, tập trung xử lý thu hồi nợ cũ;

Tăng cường kiểm soát, tiết giảm chi phí; công tác quản trị, phát triển thương hiệu, ứng dụng CNTT trong điều hành nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh;

Phối hợp với Tổng công ty triển khai thực hiện Dự án hệ thống phần mềm tích hợp quản lý bán hàng tại các CHXD và quản lý bán hàng tại các kho trung chuyển, dự án Xây dựng hệ thống khách hàng thành viên(PVOIL Easy).

### **13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của PETEC (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay,...)**

Không có

### **14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – Công ty cổ phần (PETEC), tiền thân là Công ty XNK Dầu khí (Petechim), thành lập từ ngày 12/10/1981. Từ tháng 9/1994, Petechim được đổi thành Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC), là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và xuất nhập khẩu tổng hợp. Từ tháng 3/2010, PETEC được Bộ Công Thương chuyển giao sang Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN). Từ tháng 5/2011, là công ty cổ phần do PVN nắm cổ phần chi phối, 95%. Từ tháng 4/2013 PVN đã chuyển giao toàn bộ phần vốn tại PETEC sang cho Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL) quản lý.

#### ***Định hướng phát triển kinh doanh:***

- Phát triển kinh doanh xăng dầu trên toàn quốc, chú trọng các địa bàn truyền thống có kho thuộc sở hữu PETEC như khu vực phía Bắc (kho An Hải Hải phòng), khu vực miền Trung (kho Hòa Hiệp Đà Nẵng), khu vực miền Đông Nam Bộ (kho Cái Mép Vũng Tàu), khu vực miền Tây Nam Bộ (kho An Pha Vĩnh Long) và các vùng lân cận.
- Tăng cường phát triển kinh doanh các sản phẩm dầu khí khác như nhựa đường... cũng như các sản phẩm hoá dầu.
- Đẩy mạnh kinh doanh ngoài xăng dầu, vốn là lĩnh vực truyền thống mà PETEC có thế mạnh để tận dụng kinh nghiệm, uy tín và những lợi thế khác về thương mại tổng hợp, xuất nhập khẩu nhằm tăng hiệu quả kinh doanh chung.
- Tận dụng thế mạnh của đội ngũ cán bộ kỹ thuật xăng dầu kinh nghiệm để cung cấp dịch vụ dầu khí.
- Sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất kỹ thuật (cho thuê kho cảng, nhà xưởng).

### **15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổng công ty**

Hiện tại, PETEC đã và đang tiến hành khởi kiện dân sự đối với 51 trường hợp khách hàng để thu hồi công nợ quá hạn và 1 trường hợp PETEC tham gia với tư cách là Bị đơn (trong vụ việc tranh chấp hợp đồng xây lắp thuộc dự án kho Cái Mép tại TAND H. Tân Thành, BR-VT).

Tòa án đang thụ lý, tiến hành giải quyết: 4 trường hợp;

Tòa án ra quyết định đình chỉ/trả lại đơn: 11 trường hợp;

Tòa án đã ra Bản án/Quyết định: 38 trường hợp (trong đó: 37 trường hợp Tòa đã ra bản án/quyết định và 1 trường hợp liên quan đến vụ án hình sự nhóm 6 công ty do Ngô Quang Đạo là chủ)

Số vụ kiện đã chuyển hồ sơ qua cơ quan THA giải quyết và đang tiến hành xác minh, thực hiện thi

hành án: 19 trường hợp;

Cơ quan THA ra quyết định đình chỉ/trả lại đơn yêu cầu THA: 18 trường hợp;

**Bảng chi tiết tình hình giải quyết các vụ kiện:**

STT	Khách hàng	Công nợ khởi kiện	Tình trạng giải quyết
1	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Phú Lâm	77.865.356.829	Toà án có Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự và được giải quyết bằng Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2015/HSST ngày 09/01/2015, và Bản án hình sự phúc thẩm số 213/2016/HSPT ngày 14/4/2016 của TAND cấp cao tại Hà Nội.
2	Công ty CP Thương mại Dầu Khí Vũ Anh	60.050.352.819	
3	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Cẩm Giàng	20.010.740.366	
4	Công ty CP Thương mại Quảng Đông	87.946.610.123	
5	Công ty CP Tư vấn tài chính Quốc tế	2.216.893.586	Ngày 26/6/2015 Chi cục THA dân sự Q. Hai Bà Trưng ra QĐ số 38 trả lại đơn yêu cầu THA
6	Công ty CP Thương mại và Đầu tư Trung Kiên	6.101.538.587	Ngày 22/01/2015 cơ quan THA ra QĐ số 02 về việc trả lại đơn yêu cầu THA
7	Công ty CP Thương mại Vật tư - Quảng Ninh	2.534.340.133	Thu hồi qua cơ quan thi hành án.
8	Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Ngọc Tâm	3.895.619.604	Ngày 25/6/2015 Chi cục THA dân sự Q. Ba Đình ra QĐ số 11 trả đơn yêu cầu THA
9	Công ty CP Xây dựng và Thương mại Vạn Xuân	91.192.660	Ngày 14/4/2015, Cơ quan THA đã ra QĐ số 01 về việc trả đơn yêu cầu THA.
10	Công ty CP Vật tư tổng hợp Hưng Yên	3.305.302.689	Ngày 18/11/2014, Chi cục THA TP. Hưng Yên đã ra QĐ trả đơn yêu cầu THA.
11	DNTN Hoàng Long	4.779.448.779	Đến thời điểm 01/02/2016 DNTN Hoàng Long đã thanh toán dứt điểm phần nợ gốc.
12	Công ty CP Đầu tư và phát triển xăng dầu Tiên Phong	124.251.939.885	Tòa trả đơn khởi kiện do doanh nghiệp không còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký và được giải quyết bằng Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2015/HSST ngày 09/01/2015, và Bản án hình sự phúc thẩm số 213/2016/HSPT ngày 14/4/2016 của TAND cấp cao tại Hà Nội.
13	Công ty CP Dầu khí và Chất đốt Miền Bắc	124.164.578.894	

STT	Khách hàng	Công nợ khởi kiện	Tình trạng giải quyết
14	Công ty CP Vận tải Dầu khí Ngân Hà	12.032.623.479	Ngày 28/10/2014 đã thu hồi xong số tiền nợ gốc
15	Công ty TNHH Thương mại Thanh Trang	5.341.563.413	Ngày 09/8/2013 CCTHADS TP. Thanh Hóa ra QĐ số 59/QĐ-CCTHA trả lại đơn yêu cầu THA
16	Công ty TNHH Công nghệ An Ninh	725.141.796	Ngày 19/12/2012 Tòa ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án do bị đơn không còn hoạt động.
17	Công ty TNHH Xuân Thành Đạt	1.000.000.000	Ngày 18/01/2013 TAND TP. Phủ Lý ra Thông báo trả lại đơn khởi kiện do không tìm thấy địa chỉ của bị đơn
18	Công ty CP Xăng dầu Quốc tế Việt Nam	70.358.298.311	Ngày 07/5/2015 CCTHA đã ra Quyết định trả lại đơn yêu cầu THA
19	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Dầu khí Ninh Bình	10.900.000.000	Cơ quan THA đã phát mãi 3 tài sản đảm bảo cho khoản nợ của công ty này để thu tiền cho PETEC.
20	Công ty TNHH TM và DV Dầu khí Anh Thúy	15.136.435.875	Đến ngày 31/10/2014, 2 bên đã cân trừ được 1 phần công nợ (tổng cộng 7.744.819.512đ) Ngày 24/3/2016 đã nộp hồ sơ yêu cầu THA.
21	Doanh nghiệp XD Thành Minh	243.525.820	Cơ quan THA đang xử lý tài sản (là 2 CHXD của Thành Minh) để thi hành án.
22	Công ty Cổ phần Việt Thái	330.000.000	Cơ quan thi hành án đang tiến hành xác minh điều kiện thi hành án
23	Công ty CP XNK Tân Phát	599.870.700	Ngày 13/8/2014, THA ra Quyết định trả lại đơn yêu cầu
24	Chi nhánh Công ty TNHH Thương Mại Anh Tuấn - Trạm XD Anh Tuấn	995.643.260	Ngày 15/9/2017 TAND huyện Đồng Phú, Bình Phước ra Quyết định số 04/2017/QĐ ST-KDTM v/v đình chỉ giải quyết vụ án
25	Công ty TNHH Mai Sáng Việt Nam	485.853.600	Cơ quan THA đang tiến hành xác minh điều kiện thi hành án
26	Công ty CP Sông Đà - Đồng Nai	998.924.400	Cơ quan thi hành án đã ra Quyết định trả lại đơn yêu cầu thi hành án
27	Công ty TNHH Hoàng Trung An	651.270.080	Cơ quan THA đã ra Quyết định trả lại đơn yêu cầu THA

STT	Khách hàng	Công nợ khởi kiện	Tình trạng giải quyết
28	Công ty TNHH CN Thực phẩm An Thái - Chi nhánh Đồng Nai	355.944.800	Ngày 18/8/2014 Cơ quan thi hành án đã ra Quyết định trả lại đơn yêu cầu THA
29	Công ty CP Tập đoàn Khang Thông	556.800.000	Đang thực hiện THA Quận 1.
30	DNTN Phương Nhân	700.000.000	Cơ quan THA đã tổ chức bán đấu giá CHXD Phương Nhân để THA nhưng không đủ THA cho PETEC (toàn bộ tiền thu được trả cho Ngân hàng)
31	DNTN Duyệt Tân	528.815.500	Cơ quan thi hành án đã ra Quyết định trả lại đơn yêu cầu THA
32	Công ty TNHH 1TV TM DV Khoa Vy	618.597.700	Tòa trả lại đơn khởi kiện do công ty không còn hoạt động tại trụ sở
33	Công ty CP ĐT XD DV TM Phước Thành Tài	1.089.344.200 500.000.000	Đang tiến hành thủ tục yêu cầu thi hành án
34	DNTN Nguyễn Châu	392.283.600	Cơ quan thi hành án đã ra Quyết định trả lại đơn yêu cầu THA
35	DNTN Sơn Huỳnh DNTN Sơn Huỳnh 2	3.149.727.400	Ngày 27/10/2017 CNVL nhận được 700 triệu từ việc phát mãi tài sản của Chủ DN này. Tiếp tục tiến hành thủ tục yêu cầu thi hành án.
36	DNTN Thái Bình	312.200.400	Tòa trả lại đơn khởi kiện
37	HTX xe khách Ngọc Diệp - Trung Kiên	233.007.300	Cơ quan thi hành án đã ra Quyết định trả lại đơn yêu cầu THA
38	Công ty TNHH TM DV XD Tân Hưng Phát PETRO	611.068.100	Cơ quan THA đang tiến hành xác minh điều kiện THA.
39	DNTN Thương mại Kim Đô	2.727.796.900	Cơ quan THA đang tiến hành xác minh điều kiện THA.
40	DNTN XD TM DV SX Năm Hưng	642.351.000	Ngày 18/9/2014, Cơ quan thi hành án đã ra Quyết định trả lại đơn yêu cầu THA
41	DNTN Mai Duy	521.992.000	Tòa án ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án do chủ doanh nghiệp chết
42	Công ty TNHH MTV Thiên Phước - Đồng Tháp	698.322.100	Cơ quan THA đang tiến hành xác minh điều kiện THA.
44	DNTN Huỳnh Phát	377.622.120	Cơ quan THA đang tiến hành xác minh điều kiện THA.
44	Công ty TNHH Vương Nghiệp	415.378.860	Cơ quan THA đang tiến hành xác minh điều kiện THA.

STT	Khách hàng	Công nợ khởi kiện	Tình trạng giải quyết
45	Công ty TNHH Ô tô Đông Sài Gòn (Chi nhánh Bến Tre, An Giang)	2.040.622.900	Ngày 19/8/2014, Cơ quan THA đã ra Quyết định trả lại đơn yêu cầu
46	DNTN Nguyễn Dương	85.363.860	Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết do không xác định địa chỉ
47	DNTN Năm Luận	130.925.300	Cơ quan THA đang tiến hành xác minh điều kiện THA.
48	DNTN Huệ Nương	272.954.820	Cơ quan THA đang tiến hành xác minh điều kiện THA.
49	Công ty CP Song Phát	26.371.285.621	Bản án 05/2017 ngày 28/8/2017 của TAND H. An Dương, Hải Phòng tuyên buộc Công ty Song Phát phải trả cho PETEC tổng gốc và lãi là 36.198.820.161 đồng. Bị đơn kháng cáo. Phiên tòa XXPT vào ngày 30/01/2018 TAND TP. Hải Phòng đã bác kháng cáo. Hiện CN Hải Phòng đang thực hiện yêu cầu THA.
50	Công ty TNHH TM và DV Anh Thúy	230.000.000 (tiền thuê NH Tre Vàng)	Ngày 16/12/2016 Tòa ra Quyết định số 06/2016/QĐST-KDTM v/v công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Hiện đang thực hiện yêu cầu THA.
51	Công ty CP Xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (UDEP) khởi kiện PETEC yêu cầu thanh toán số tiền 4.243.455.937 đồng phát sinh từ Hợp đồng giao nhận thầu xây lắp số 03/2011/CM-GĐ2 ngày 16/3/2011.	PETEC phản tố yêu cầu Tòa giải quyết đối với phía Liên danh nhà thầu do thi công chậm tiến độ với tổng số tiền là 6.953.534.824 đồng (tương đương với 12% giá trị quyết toán hợp đồng).	TAND Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phiên toàn ngày 25/9/2018 đã bác nội dung kháng cáo của PETEC.

### **CÁC TRƯỜNG HỢP NHẬN THẺ CHẤP/CÀM GIỮ GIẤY TỜ PHÁP LÝ TẠI SẴN ĐỂ ĐẢM BẢO NGHĨA VỤ THANH TOÁN NỢ**

- Khu đất tại xã Tân Vũ, P. Trảng Cát, Q. Hải An, TP. Hải Phòng: ký Hợp đồng thế chấp đã công chứng để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán nợ của Công ty Song Phát. (CN Hải Phòng). Phía Công ty Song Phát đề xuất phương án xin được trả tiền để lấy lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Quyền sử dụng đất số BA 881408 (trụ sở tại 51 Trần Khánh Dư, P. Tân Định, Q.1): đã ký Hợp



đồng thể chấp đã công chứng để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán nợ của PETEC LAND. PETEC LAND đã nộp hồ sơ xin hoàn công tại Sở TN&MT TP.HCM và đang chờ giải quyết sổ sơ. Ngày 10/8/2018 PETEC LAND đã tổ chức bán đấu giá thành công nhà 51 Trần Khánh Du, bên mua đang làm thủ tục hoàn công (Tổng công ty);

- Quyền sử dụng đất số BE 524205 (trụ sở tại số 3 Hoa Đào, P. 2, Q. Phú Nhuận): đã ký Hợp đồng thể chấp đã công chứng để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán nợ của Công ty Cà phê PETEC: Ngày 26/5/2017 Công ty Cà phê PETEC đã tổ chức bán đấu giá tài sản, đã có người mua nhưng theo thỏa thuận, phía người mua đang làm thủ tục hoàn công, sau khi xong thủ tục hoàn công, các bên sẽ chính thức ký hợp đồng chuyển nhượng theo quy định.

- CHXD Phú Lý - Hà Nam và CHXD Ninh Bình: trước đây ký Hợp đồng cầm cố thể chấp để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán nợ của Công ty PETROMAT. Hiện 2 Hợp đồng thể chấp đã công chứng hết hiệu lực. Sau khi thực hiện sáp nhập PETROMAT vào PVOIL Nam Định, PVOIL Nam Định đã cam kết trả dần theo biên bản làm việc ngày 31/3/2015 (hiện PVOIL Nam Định đang chuyển trả theo thỏa thuận) (CN Nam Định);

## II. QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY

### 2.1. Thành viên Hội Đồng Quản Trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Đỗ Hoàng Phúc	Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT điều hành
2	Ông Huỳnh Đức Trường	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	TV HĐQT điều hành
3	Ông Mai Quang Vinh	Thành viên HĐQT	TV HĐQT điều hành
4	Ông Nguyễn Ngọc Liên	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành

#### a) Chủ tịch HĐQT: Ông Đỗ Hoàng Phúc

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 04/06/1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: 305/28 Lê Văn Sỹ, P.1, Q. Tân Bình, TP. HCM
- Số điện thoại liên lạc: 028.38 446557
- Số CMND: 022841216 Nơi cấp: Công an Tp.HCM Ngày cấp: 22/03/2004
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Nga Văn
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
-----------	-----------------	---------

<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
Từ 02/1982 – 10/1994	Công ty Nhập khẩu thiết bị và kỹ thuật dầu khí Petechim, TP. HCM	Chuyên viên
Từ 11/1994 – 6/1995	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Phó phòng Giao nhận – Vận tải
Từ 07/1995 – 11/2009	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Trưởng phòng Giao nhận – Vận tải
Từ 12/2009 – 06/2010	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Phó giám đốc
Từ 06/2010 – 05/2011	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Đảng Ủy viên, Phó Tổng giám đốc
Từ 05/2011 - 11/2014	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Đảng ủy viên, Phó Tổng giám đốc
Từ 11/2014 - 07/2015	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC).	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Tổng giám đốc
Từ 07/2015 – nay	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC).	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Tổng công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 18.696 cổ phần
  - Sở hữu đại diện cho PVOIL: 77.425.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 29,78 % vốn điều lệ PETEC
  - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không

**b) Thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Ngọc Liên**

- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 16/09/1967
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú : 611/39 Điện Biên Phủ, Phường 1, Quận 3, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc : 0907575175
- Số CMND: 024838175 cấp ngày: 28/09/2007 tại: Công an Tp.HCM
- Trình độ văn hoá : 12/12

- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết: Thành viên Hội đồng quản trị
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1990 – 1997	Công tác tại Công ty Xuất nhập khẩu Dầu khí PETECHIM (Sau này là Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC)	Nhân viên
Từ 1997 – 2007	Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex).	Nhân viên
Từ 2007 – 2008	Xí nghiệp XDDK Vũng Tàu (thuộc PDC)	Giám đốc
Từ 2008 – 2009	Công ty XDDK Miền Đông (thuộc PVOIL)	Giám đốc
Từ 2009 – 08/2011	XN Tổng kho XD Miền Đông (thuộc PVOIL)	Giám đốc
Từ 9/2011 -06/2013	Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL)	Trưởng Ban Sản phẩm Dầu
Từ 6/2013 -10/2014	Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL) – Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC - CTCP	Trưởng Ban Sản phẩm Dầu Thành viên HĐQT Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC - CTCP
Từ 11/2014 đến nay	Công ty CP Vận tải Xăng dầu Việt Nam (PVOIL Trans) Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC - CTCP	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu Việt Nam (PV OIL Trans) Thành viên HĐQT Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC - CTCP

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu Việt Nam (PVOIL Trans)
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Tổng công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- Sở hữu đại diện cho PVOIL: 26.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10% vốn điều lệ PETEC
- Những người có liên quan: 0 cổ phần

- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không

**c) Thành viên HĐQT: Ông Mai Quang Vinh**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 01/05/1960
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú: 1/38 Trường Sơn, P. 4, Q. Tân Bình, TP. HCM
- Số điện thoại liên lạc: 028.38427787
- Số CMND: 023743115 Nơi cấp: Công An Tp.HCM Ngày cấp: 08/08/2014
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1990– 1996	Công ty xăng dầu Khu vực 2, Tổng công ty xăng dầu Việt Nam	Chuyên viên pháp lý
Từ 1997 – 2000	Công ty xăng dầu Khu vực 2, Tổng công ty xăng dầu Việt Nam	Phó phòng Pháp chế - Thanh tra
Từ 2000 – 2009	Công ty xăng dầu Khu vực 2, Tổng công ty xăng dầu Việt Nam	Trưởng phòng Pháp chế - Thanh tra
Từ 11/2009 – 02/2001	Tổng công ty Dầu Việt Nam	Giám đốc Ban Thanh tra Pháp chế
Từ 02/2011 – 7/2012	Tổng công ty Dầu Việt Nam	Giám đốc Ban Kiểm soát nội bộ
Từ 7/2012 – 11/2013	Tổng công ty Dầu Việt Nam	Trưởng ban Đầu tư Thương mại
Từ 11/2013 – 10/2014	Tổng công ty Dầu Việt Nam	Trưởng ban Phát triển mạng lưới bán lẻ
Từ 10/2014 – nay	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Thành viên HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Tổng công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
  - Sở hữu đại diện cho PVOIL: 26.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10% vốn điều lệ PETEC
  - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không

**d) Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc: Ông Huỳnh Đức Trường**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 05/12/1961
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bình Định
- Địa chỉ thường trú: 151/11 Nguyễn Trãi, P.2,Q.5,TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: 0903 948 609
- Số CMND 023287277 nơi cấp: Công An Tp.HCM, ngày cấp: 04/12/2010
- Trình độ văn hoá 12/12
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Kinh tế.
- Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty: Thành viên HĐQT Kiêm Tổng Giám Đốc
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
15/06/1984	Công tác tại phòng Nông Lâm Thủy sản - Chi Sở Thu quốc doanh - Sở tài chính TP.HCM (Cán bộ chuyên quản Thu quốc doanh)	Nhân viên
Từ 1985 – 31/8/1989	Tổ Lâm nghiệp phòng Nông Lâm Thủy Sản thuộc Sở Tài chính TP.HCM	Nhân viên, tổ phó, tổ trưởng
Từ 09/1989 – 1/1990	Liên hiệp XN khai thác chế biến Lâm sản TP.HCM	Nhân viên phòng Tài vụ
Từ 02/1990 - 03/1990	Liên hiệp XN khai thác chế biến Lâm sản TP.HCM	Phó phòng Tài vụ
Từ 04/1990 - 09/1990	Liên hiệp XN khai thác chế biến Lâm sản TP.HCM	Phó phòng Tài vụ kiêm Q.Kế toán trưởng
Từ 10/1990 -10/1993	Liên hiệp XN KTCB Lâm sản TP.HCM	Trưởng phòng Tài vụ kiêm Q.Kế toán trưởng
Từ 11/1993 -07/1995	Công ty PETECHIM (nay là Tổng công ty	Nhân viên Phòng Tài

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
	PETEC)	chính – Kế toán
Từ 08/1995 – 11/1995	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC) - Bộ Thương mại	Phó phòng Tài chính Kế toán
Từ 12/1995 – 08/1996	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Quyền Trưởng phòng Tài chính Kế toán
Từ 09/1996 – 03/1998	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Phó phòng Tài chính Kế toán
Từ 04/1998 – 10/1998	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Quyền Trưởng phòng Tài chính Kế toán
Từ 11/1998 – 05/2011	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Trưởng phòng Tài chính Kế toán
Từ 05/2011 – 08/2014	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Kế toán trưởng
Từ 08/2014 - nay	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
  - Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty CP PETEC Bình Định.
  - Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP Âu Lạc.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Tổng công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 10.129 cổ phần
  - Sở hữu đại diện cho PVOIL: 65.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 25% vốn điều lệ PETEC
  - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không

## 2.2. Thành viên Ban Tổng Giám đốc

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Huỳnh Đức Trường	Tổng Giám đốc
2	Ông Nguyễn Văn Lịch	Phó Tổng giám đốc
3	Ông Nguyễn Thanh Hải	Phó Tổng giám đốc

### a) **Tổng Giám đốc: Ông Huỳnh Đức Trường**

Xem phần thành viên HĐQT

### b) **Phó Tổng giám đốc: Ông Nguyễn Văn Lịch**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 20/07/1971



- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú Phòng: 2/208 Lạch Tray, Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, TP.Hải Phòng
- Số điện thoại liên lạc: 0904252929
- Số CMND: 033071000162 do Cục cảnh sát cấp ngày 15-04-2015
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh doanh và Quản lý
- Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty: Phó Tổng giám đốc
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1988-1994	Xưởng gỗ Nhân Hòa	Nhân viên
Từ 1999-2000	Công ty TNHH Hoàng Vũ	Sáng lập viên
Từ 04/2000 - 12/2003	Đại lý tàu biển, Xí nghiệp XD An Hải Hải Phòng	Nhân viên Phòng QLHH
Từ 01/2004 - 5/2006	Xí nghiệp XD PETEC An Hải, Hải Phòng, Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Phó phòng QLHH
Từ 06/2006 - 12/2007	Xí nghiệp XD PETEC An Hải, Hải Phòng, Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Trưởng phòng QLHH
Từ 01/2008 – 04/2009	Xí nghiệp XD PETEC An Hải, Hải Phòng, Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Phó Giám đốc
Từ 05/2009 – 09/2012	Xí nghiệp XD PETEC Hải Phòng, Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Giám đốc
Từ 10/2012 – 06/2015	CN PETEC Hải Phòng, Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Giám đốc Chi nhánh
Từ 7/2015 – 08/2015	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Phó Tổng GD
Từ 08/2015 - 12/2015	Công ty PetroMekong	Phó Giám Đốc
Từ 01/2016 - nay	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Phó Tổng GD

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Tổng công ty: Không

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 9.311 cổ phần
  - Sở hữu đại diện cho PVOIL: 0 cổ phần
  - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không

**c) Phó Tổng giám đốc: ông Nguyễn Thanh Hải**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 07/01/1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: 28 Lam sơn , Phường 2, Q.Tân bình, Tp.HCM
- Số điện thoại liên lạc: 0909394500
- Số CMND: 020399008 Ngày cấp:23/05/2015
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ khai thác Dầu khí
- Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty: Phó Tổng giám đốc
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/1986 - 05/1991	Công ty XNK dầu khí VN - PETECHIM	Nhân viên
Từ 05/1991 - 08/1995	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - PETEC	Nhân viên
Từ 08/1995 - 10/1995	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - PETEC	Phó P.KDTH
Từ 10/1995 - 02/1999	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - PETEC	Phó P. KDXD
Từ 02/1999 - 02/2000	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - PETEC	Quyền TP. Bán lẻ XD
Từ 02/2000 - 06/2011	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - PETEC	Trưởng Phòng BLXD
Từ 06/2011 - 08/2014	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (PETEC)	Trưởng Ban ĐTPT
Từ 08/2014 – 06/2017	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (PETEC)	Trợ lý TGĐ
Từ 06/2017 - Nay	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP	Phó TGĐ

(PETEC)

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Tổng công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 18.123.000 cổ phần
  - Sở hữu đại diện cho PVOIL: 0 cổ phần
  - Những người có liên quan: 0 cổ phần
  - Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không

### 2.3. Kế Toán Trưởng: Ông Bùi Minh Hiệp

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 10/10/1982
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: 135/D17 Lê Quang Định, Phường Thắng Nhất, TP Vũng tàu
- Số điện thoại liên lạc: 0983 836 992
- Số CMND: 273604372 Nơi cấp: Công an Bà Rịa Vũng Tàu Ngày cấp: 28/06/2012
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết: Kế toán trưởng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/2005 - 04/2007	XN Xăng dầu Dầu khí Vũng tàu thuộc Công ty Chế biến và Kinh doanh sản phẩm Dầu mỏ.	Chuyên viên phòng Tài chính - Kế toán
Từ 05/2007 - 06/2008	XN Xăng dầu Dầu khí Vũng tàu- Công ty Chế biến và Kinh doanh sản phẩm Dầu mỏ.	Phó phòng Tài chính – Kế toán
Từ 07/2008 - 11/2010	Công ty Xăng dầu Dầu khí Miền Đông thuộc Tổng công ty Dầu Việt Nam.	Trưởng phòng Tài chính – Kế toán
Từ 12/2010 -06/2015	Xí nghiệp Tổng kho Xăng Dầu Miền Đông thuộc Tổng công ty Dầu Việt Nam.	Trưởng phòng Tài chính – Kế toán
Từ 07/2015 - nay	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư CTCP	Kế toán trưởng

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Tổng công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
  - Sở hữu đại diện : 0 cổ phần
  - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không

#### 2.4. Thành viên Ban kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Huỳnh Văn Hường	Trưởng Ban kiểm soát
2	Diệp Thu Thủy	Thành viên Ban kiểm soát

##### a) Trưởng Ban kiểm soát: Ông Huỳnh Văn Hường

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 11/11/1958
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: TP.HCM
- Địa chỉ thường trú: TK44/30 Trần Hưng Đạo, quận 01, phường Cầu Kho, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại liên lạc: 0903942688
- Số CMND: 023289656 Nơi cấp: Công an TP. HCM Ngày cấp: 17/6/2007
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết: Trưởng ban kiểm soát
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1978 – 1981	Công ty Dầu khí II - Vũng Tàu	Nhân viên
Từ 1981 – 1989	UBND Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo	
Từ 1989 – 1993	Công ty Cơ khí Xây dựng TP. Hồ Chí Minh	Nhân viên
Từ 1993 – 02/1998	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC	Chuyên viên
Từ 03/1998 – 04/2015	Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Phó phòng Tài chính - Kế toán
Từ 04/2015 - nay	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Trưởng ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Tổng công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 10.706 cổ phần.
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không

**b) Thành viên Ban kiểm soát: Bà Diệp Thu Thủy**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 24/6/1973
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú: 279 đường Nguyễn Tiểu La, P. 8, Q. 10, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại liên lạc: 0913 924 418
- Số CMND: 022826819 Nơi cấp: Công an TP. HCM Ngày cấp: 15/03/2006
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết: Thành viên Ban Kiểm soát
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 11/2000 - 05/2006	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Chuyên viên tổ Pháp chế - Phòng Đầu tư
Từ 05/2006 - 03/2008	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Chuyên viên Phòng Pháp chế
Từ 03/2008 – 02/2011	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Phó trưởng phòng Phòng Pháp chế
Từ 02/2011 đến nay	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC)	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Tổng công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 6.306 cổ phần.

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không

## 2.5. Kế hoạch tăng cường quản trị Tổng công ty:

- Tổng công ty đã chỉnh sửa Điều lệ, các văn bản liên quan phù hợp với các quy định tại Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, có hiệu lực từ ngày 01/0//2015. Tổng công ty chú trọng các hoạt động quản trị nhằm đảm bảo Tổng công ty hoạt động an toàn hiệu quả và đem lại lợi ích cho toàn thể cổ đông và CB CNV.
- Tổng công ty tuân thủ các quy định về quản trị công ty được hướng dẫn tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng do Chính phủ ban hành ngày 06/06/2017 và Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP.
- **Mục tiêu tăng cường quản trị Tổng công ty :**
  - ✓ Đảm bảo Cổ đông, Hội đồng Quản trị có đầy đủ thông tin để giám sát việc kinh doanh của Tổng công ty đúng quy định.
  - ✓ Đảm bảo công tác quản trị của Tổng công ty ngày càng hiệu quả, góp phần phát triển Tổng công ty.
- **Phương thức: Kết hợp nhiều nguyên tắc quản trị sau đây:**
  - ✓ **Quản trị theo mục tiêu:** Công tác giao mục tiêu từ Tổng Giám đốc xuống các Phòng/Ban Bộ phận được thực hiện, đánh giá hàng tháng, hàng quý, có chỉ đạo kịp thời nhằm tiến tới đạt kế hoạch giao hàng năm và tháng. Các Phòng/Ban/Bộ phận được quản lý hiệu quả công việc bằng hệ thống mục tiêu.
  - ✓ **Quản trị bằng hệ thống quy chế/quy định:** Tổng công ty không ngừng xây dựng/rà soát hệ thống các quy chế/quy định quản lý nội bộ nhằm mục đích đảm bảo sự thống nhất và đúng quy định của luật doanh nghiệp. Các Phòng/Ban/Bộ phận hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ và hệ thống các quy định.
  - ✓ **Quản trị bằng hệ thống công nghệ thông tin:** Trang bị và ứng dụng hiệu quả các hình thức tiên tiến của hệ thống quản trị doanh nghiệp nhằm thúc đẩy hiệu quả xử lý giải quyết công việc. Thông tin báo cáo kịp thời, đầy đủ và minh bạch là mục tiêu hướng tới của Tổng công ty.
- **Kiểm tra, kiểm soát và đánh giá kế hoạch Tăng cường quản trị Tổng công ty.**

Bộ phận chức năng được Tổng Giám đốc Tổng công ty phân công có vai trò kiểm tra, kiểm soát và đánh giá kết quả thực hiện công tác tăng cường công tác quản trị.

Hàng quý, Tổng công ty gửi báo cáo về tình hình quản trị Tổng công ty cho Hội đồng Quản trị. Ban kiểm soát có trách nhiệm đánh giá lại kết quả thực hiện.

## III. PHỤ LỤC

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. Bản sao hợp lệ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, 2017, 6T năm 2018 riêng và hợp nhất.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 9 năm 2018

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



HUỲNH ĐỨC TRƯỜNG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28...tháng...09...năm 2018

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ – CN. TP. HỒ CHÍ MINH

GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH



NGUYỄN HẢI VÂN CHUNG

